ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA **TRƯỜNG CAO ĐẲNG SƠN LA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 95 /BC-CĐSL	*Sơn La, ngày 20 tháng 6 năm 2022*

BÁO CÁO
Kết quả khảo sát các bên liên quan năm học 2021 - 2022

Thực hiện Kế hoạch năm học 2021-2022; Kế hoạch 181/KH-CĐSL ngày 25/8/2021 của Trường Cao đẳng Sơn La về việc khảo sát các bên có liên quan năm học 2021-2022;

Trường Cao đẳng Sơn La báo cáo kết quả khảo sát các bên liên quan năm học 2021-2022 như sau:

I. THÔNG TIN VỀ ĐỐI TƯỢNG KHẢO SÁT.

- Về nhà giáo, cán bộ quản lý: Tổng số phiếu phát ra 135 Phiếu (*120 Phiếu dành cho Nhà giáo, cán bộ quản lý, viên chức; 28 Phiếu dành cho Nhân viên, người lao động),* số phiếu thu về 135 Phiếu (tỷ lệ: 100%).

- Về học sinh, sinh viên đang học: Tổng số phiếu phát ra 800 phiếu; số phiếu thu về 800 phiếu (tỷ lệ: 100%).

- Về học sinh, sinh viên đã tốt nghiệp: Tổng số phiếu phát ra **587** phiếu; số phiếu thu về **458** phiếu (tỷ lệ: 78%).

- Đối với cán bộ khoa học kỹ thuật đơn vị sử dụng lao động: Số phiếu phát ra **40** phiếu, thu về **40** phiếu (tỷ lệ 100%)

- Đối với Doanh nghiệp, đơn vị sử dụng lao động: Số phiếu phát ra **40** phiếu, thu về **40** phiếu (tỷ lệ 100%)

II. KẾT QUẢ KHẢO SÁT

1. Mục tiêu, sứ mạng, tổ chức và quản lý

1.1. Mục tiêu và sứ mạng của trường (1.1).

Ý kiến nhà giáo về tầm nhìn, sứ mạnh, chiến lược phát triển như sau

Bảng 01. Ý kiến nhà giáo, cán bộ quản lý về mục tiêu, sứ mạng của nhà trường

TT	Nội dung khảo sát	Mức độ đánh giá			
		Nhất trí		Không	
		Số phiếu	*%*	*Số phiếu*	*%*
1	Tầm nhìn năm 2030 của Trường của Nhà trường đã được công bố công khai.	135	100	0	0
2	Tầm nhìn, sứ mạng, văn hóa chất lượng, triết lý giáo dục, giá trị cốt lõi của Nhà trường đáp ứng nhu cầu xã hội và Nghị quyết của Đảng	135	100	0	0
3	Chiến lược phát triển của Nhà trường hướng đến đào tạo đội ngũ	135	100	0	0

TT	Nội dung khảo sát	Mức độ đánh giá			
		Nhất trí		Không	
		Số phiếu	*%*	*Số phiếu*	*%*
	lao động có chất lượng cho xã hội				
4	Mục tiêu, sứ mạng của Nhà trường được xác định cụ thể, rõ ràng, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, được công bố, công khai	135	100	0	0

Như vậy, 100% nhà giáo, cán bộ quản lý nhà trường nhất trí với quan điểm: "Mục tiêu và sứ mạng của nhà trường được xác định cụ thể, phù hợp với chức năng nhiệm vụ, thể hiện được vai trò của trường trong việc đáp ứng nhu cầu sử dụng nguồn nhân lực của địa phương, ngành và đã được công bố công khai."

1.2. Văn bản quy định về tổ chức và quản lý (1.3).

Ý kiến của nhà giáo giáo, cán bộ quản lý về việc trường ban hành văn bản quy định về tổ chức và quản lý

Bảng 02. Ý kiến nhà giáo, cán bộ quản lý về việc trường ban hành văn bản quy định về tổ chức và quản lý

TT	Nội dung khảo sát	Mức độ đánh giá									
		Rất không hài lòng		Không hài lòng		Phân vân		Hài lòng		Rất hài lòng	
		Số phiếu	*%*	*Số phiếu*	*%*	*Số phiếu*	*%*	*Số phiếu*	*%*	*Số phiếu*	*%*
1	Nhà trường có ban hành văn bản quy định về tổ chức và quản lý.	**0**	0,00	**0**	0,00	**0**	0,00	**130**	96,30	**5**	3,70
2	Các văn bản quy định về tổ chức và quản lý theo hướng đảm bảo quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm của các đơn vị theo đúng quy định.	**0**	0,00	**0**	0,00	**0**	0,00	**132**	97,78	**3**	2,03

Như vậy có 100% số lượng cán bộ quản lý và nhà giáo nhất trí về việc "nhà trường đã ban hành các văn bản quy định về tổ chức và quản lý theo hướng đảm bảo quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm của các đơn vị theo đúng quy định''.

1.3. Xây dựng và vận hành hệ thống đảm bảo chất lượng (1.7; 1.8).

Ý kiến nhà giáo, cán bộ quản lý về hệ thống đảm bảo chất lượng.

Bảng 03. Ý kiến nhà giáo, cán bộ quản lý về hệ thống đảm bảo chất lượng

TT	Nội dung khảo sát	Mức độ đánh giá			
		Nhất trí		Không	
		Số phiếu	*%*	*Số phiếu*	*%*
1	Nhà trường có đơn vị phụ trách nhiệm vụ đảm bảo chất lượng, hàng năm hoàn thành nhiệm vụ được giao.	135	100	0	0
2	Việc xây dựng và vận hành hệ thống đảm bảo chất lượng theo đúng quy định.	133	98,52	2	1,48

Như vậy, 100% cán bộ quản lý, nhà giáo nhà trường cho rằng nhà trường "Trường xây dựng và vận hành hệ thống đảm bảo chất lượng theo quy định." Và 98,52% nhất trí "Trường có bộ phận phụ trách thực hiện công tác quản lý, đảm bảo chất lượng đào tạo và hằng năm hoàn thành nhiệm vụ được giao".

Tuy nhiên vẫn có 1,48% nhà giáo còn phân vân với quan điểm "Việc xây dựng và vận hành hệ thống đảm bảo chất lượng theo đúng quy định.".

1.4. Đoàn thể, tổ chức xã hội trong trường (1.10).

a) Kết quả khảo sát nhà giáo, cán bộ quản lý.

Ý kiến của người học, nhà giáo, cán bộ quản lý như sau:

Bảng 04. Ý kiến của nhà giáo, cán bộ quản lý về tổ chức đoàn thể.

TT	Nội dung khảo sát	Mức độ đánh giá									
		Rất không hài lòng		Không hài lòng		Phân vân		Hài lòng		Rất hài lòng	
		Số phiếu	*%*	*Số phiếu*	*%*	*Số phiếu*	*%*	*Số phiếu*	*%*	*Số phiếu*	*%*
1	Trong nhà trường các tổ chức Công đoàn, Đoàn Thanh niên, Hội sinh viên, Hổi Khuyến học, Hội Chữ Thập đỏ, Hội cựu chiến binh được thành lập và hoạt động theo đúng điều lệ và pháp luật.	**0**	0,00	**0**	0,00	**3**	2,22	**127**	94,07	**5**	3,70
2	Các tổ chức đoàn thể, tổ chức xã hội trong nhà trường góp phần đảm bảo nâng cao chất lượng đào tạo.	**0**	0,00	**0**	0,00	**4**	2,70	**128**	86,49	**3**	2,03

Như vậy, trên 97% số cán bộ quản lý, nhà giáo được khảo sát hài lòng về Các đoàn thể, tổ chức xã hội trong trường hoạt động theo đúng điều lệ của tổ chức mình và theo quy định của pháp luật, góp phần đảm bảo và nâng cao chất lượng đào tạo của trường.

Tuy nhiên còn 2,22% (03 phiếu) còn phân vân về các tổ chức đoàn thể được thành lập và hoạt động đúng quy định; 2,7% (4 phiếu) còn phân vân về ý kiến Các tổ chức đoàn thể, tổ chức xã hội trong nhà trường góp phần đảm bảo nâng cao chất lượng đào tạo

b) Kết quả khảo sát người học.

Bảng 05. Ý kiến của người học về tổ chức đoàn thể.

TT	Nội dung khảo sát	Mức độ đánh giá			
		Có		Không	
		Số phiếu	*%*	*Số phiếu*	*%*
1	Nhà trường có văn bản thành lập các đoàn thể, tổ chức xã hội (Công đoàn, ĐTN, HSV, Ban nữ công, HKH, CTĐ, CCB…). Các đoàn thể, tổ chức xã hội hoạt động đúng điều lệ, quy định của pháp luật, góp phần đảm bảo và nâng cao chất lượng đào tạo của nhà trường.	800	100	0	0,00

Như vậy 100% ý người học khẳng định "Các đoàn thể, tổ chức xã hội trong trường hoạt động theo đúng điều lệ của tổ chức mình và theo quy định của pháp luật, góp phần đảm bảo và nâng cao chất lượng đào tạo của trường."

1.5. Quy định và thực hiện công tác kiểm tra, giám sát các hoạt động của trường (1.11):

Ý kiến của nhà giáo, cán bộ quản lý về công tác kiểm tra, giám sát như sau

Bảng 06: Ý kiến của nhà giáo, cán bộ quản lý về công tác kiểm tra, giám sát

TT	Nội dung khảo sát	Mức độ đánh giá			
		Có		Không	
		Số phiếu	*%*	*Số phiếu*	*%*
1	Trường có quy định và thực hiện công tác kiểm tra, giám sát các hoạt động của trường theo quy định nhằm nâng cao chất lượng và hiệu quả đào tạo	134	99,26	1	0,74
2	Tiến hành hoạt động kiểm tra, giám sát các hoạt động của trường hàng năm.	135	100,00	0	0,00

Như vậy, trên 99% nhà giáo, cán bộ quản lý nhất trí chỉ tiêu Trường có quy định và thực hiện công tác kiểm tra, giám sát các hoạt động của trường theo quy định nhằm nâng cao chất lượng và hiệu quả đào tạo. Hằng năm rà soát, cải tiến phương pháp, công cụ kiểm tra, giám sát.

1.6. Văn bản và thực hiện chế độ, chính sách ưu đãi của nhà nước cho các đối tượng được thụ hưởng; thực hiện (1.12):

- Ý kiến của nhà giáo, cán bộ quản lý về chính sách bình đẳng giới như sau:

Bảng 07. Ý kiến của nhà giáo, cán bộ quản lý về việc có và thực chính sách về bình đẳng giới

TT	Nội dung khảo sát	Mức độ đánh giá			
		Có		Không	
		Số phiếu	*%*	*Số phiếu*	*%*
1	Nhà trường có quy định chế độ chính sách ưu đãi của nhà nước cho CBVC và thực hiện chế độ chính sách ưu đãi của nhà nước cho CBVC đúng quy định.	133	98,52	2	1,48
2	Nhà trường thực hiện chính sách bình đẳng giới theo quy định.	133	98,52	2	1,48

Như vậy trên 98% cán bộ quản lý và nhà giáo được hỏi nhất trí với tiêu chí "Trường có văn bản và thực hiện chế độ, chính sách ưu đãi của nhà nước cho các đối tượng được thụ hưởng" và "Nhà trường thực hiện chính sách bình đẳng giới theo quy định"; Tuy nhiên còn 1,48% (02 phiếu) không nhất trí.

2. Hoạt động đào tạo.

2.1.Về các ngành nghề đào tạo (2.1):

a) Kết quả khảo sát nhà giáo, cán bộ quản lý.

Ý kiến của nhà giáo, cán bộ quản lý về các ngành nghề đào tạo như sau

Bảng 08. Ý kiến của nhà giáo, cán bộ quản lý về các ngành nghề đào tạo.

TT	Nội dung khảo sát	Mức độ đánh giá				
		Rất không hài lòng	Không hài lòng	Phân vân	Hài lòng	Rất hài lòng

		Số phiếu	*%*	*Số phiếu*	*%*	*Số phiếu*	*%*	*Số phiếu*	*%*	*Số phiếu*	*%*
1	Các ngành, nghề đào tạo của trường được cơ quan có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp..	**0**	0,00	**0**	0,00	**1**	0,74	**129**	95,56	**5**	3,70
2	Trường ban hành chuẩn đầu ra của từng chương trình đào tạo và công bố công khai để người học và xã hội biết.	**0**	0,00	**0**	0,00	**8**	5,93	**125**	92,59	**2**	1,48

Như vậy, trên 94% phiếu trả lời nhất trí về chỉ tiêu Các ngành, nghề đào tạo của trường được cơ quan có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp. Trường ban hành chuẩn đầu ra của từng chương trình đào tạo và công bố công khai để người học và xã hội biết. Tuy nhiên còn 1,35% (02 phiếu) phân vân về Các ngành, nghề đào tạo của trường được cơ quan có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp; 5,93% (8 phiếu) phân vân về tiêu chí Trường ban hành chuẩn đầu ra của từng chương trình đào tạo và công bố công khai để người học và xã hội biết.

b) Kết quả khảo sát người học.

Bảng 09. Ý kiến của người học về các ngành nghề đào tạo (thông qua giáo viên).

TT	**Nội dung khảo sát**	**Mức độ đánh giá**									
		Rất không hài lòng		**Không hài lòng**		**Phân vân**		**Hài lòng**		**Rất hài lòng**	
		Số phiếu	*%*	*Số phiếu*	*%*	*Số phiếu*	*%*	*Số phiếu*	*%*	*Số phiếu*	*%*
1	CTĐT được rà soát và đánh giá thường xuyên, phù hợp với chuẩn đầu ra.	0	0,00	0	0,00	50	6,25	618	77,25	132	16,50
2	Giáo viên thông báo rõ ràng về chuẩn đầu ra của CTĐT, các yêu cầu chung khi hoàn thành CTĐT.	0	0,00	0	0,00	45	5,63	677	84,63	78	9,75

Bảng 10. Ý kiến của người học về các ngành nghề đào tạo.

TT	**Nội dung khảo sát**	**Mức độ đánh giá**			
		Có		**Không**	
		Số phiếu	*%*	*Số phiếu*	*%*
1	Nhà trường cung cấp đầy đủ thông tin về mục tiêu, chương trình đào tạo.	800	100	0	0,00

TT	Nội dung khảo sát	Mức độ đánh giá			
		Có		Không	
		Số phiếu	*%*	*Số phiếu*	*%*
2	Nhà trường ban hành chuẩn đầu ra của từng chương trình đào tạo và công bố công khai để người học và xã hội biết.	800	100	0	0,00

Như vậy thông qua giáo viên nhà trường đã thông báo về chuẩn chuẩn đầu ra của CTĐT, các yêu cầu chung khi hoàn thành CTĐT, có trên 93% ý kiến của người học nhất trí với tiêu chí "Trường ban hành chuẩn đầu ra của từng chương trình đào tạo và công bố công khai để người học và xã hội biết." và 100% người học đã biết về mục tiêu, chương trình đào tạo, chuẩn đầu ra theo các hình thức khác.

Tuy nhiên có 45-50 ý kiến còn phân vân với nội dung trên.

2.2. Về tuyển sinh (2.3)

a) Kết quả khảo sát nhà giáo, cán bộ quản lý.

Ý kiến của nhà giáo, cán bộ quản lý về công tác tuyển sinh như sau:

Bảng 11. Ý kiến của nhà giáo, cán bộ quản lý về công tác tuyển sinh

TT	Nội dung khảo sát	Mức độ đánh giá									
		Rất không hài lòng		Không hài lòng		Phân vân		Hài lòng		Rất hài lòng	
		Số phiếu	*%*	*Số phiếu*	*%*	*Số phiếu*	*%*	*Số phiếu*	*%*	*Số phiếu*	*%*
1	Nhà trường xác định chỉ tiêu tuyển sinh hàng năm.	**0**	0,00	**0**	0,00	**2**	1,48	**130**	96,30	**3**	2,22
2	Việc tuyển sinh đươc thực hiện theo quy chế tuyển sinh của Bộ LĐTB&XH; đảm bảo khách quan, công bằng.	**0**	0,00	**0**	0,00	**5**	3,70	**126**	93,33	**4**	2,96
3	Công tác tuyển sinh thực hiện đúng chỉ tiêu, số lượng, đối tượng theo quy chế tuyển sinh hàng năm của trường	**0**	0,00	**0**	0,00	**5**	3,70	**129**	95,56	**1**	0,74

Qua bảng cho thấy trên 98% ý kiến xác định nhà trường xác định chỉ tiêu tuyển sinh hàng năm; trên 96% cho rằng việc tuyển sinh đúng quy chế của bộ, đảm bảo công bằng, khách quan; trên 96% cho rằng công tác tuyển sinh số lượng, đối tượng theo quy chế tuyển sinh hàng năm của trường.

Tuy nhiên, vẫn có có 02-5 ý kiến phân vân về việc tuyển sinh đúng quy chế của bộ, đúng chỉ tiêu, số lượng, đối tượng theo quy chế tuyển sinh hàng năm của trường.

b) Kết quả khảo sát người học.

Bảng 12. Ý kiến người học về công tác tuyển sinh.

TT	Nội dung khảo sát	Mức độ đánh giá									
		Rất không hài lòng		Không hài lòng		Phân vân		Hài lòng		Rất hài lòng	
		Số phiếu	*%*	*Số phiếu*	*%*	*Số phiếu*	*%*	*Số phiếu*	*%*	*Số phiếu*	*%*
1	Nhà trường thực hiện công tác tuyển sinh, nhập học theo quy định, đảm bảo nghiêm túc, công bằng, khách quan.	0	0,00	0	0,00	0	0,00	756	94,50	44	5,50
2	Công tác tuyển sinh được thực hiện theo quy chế tuyển sinh của Bộ LĐ-TB&XH, khách quan công bằng, mọi đối tượng đủ điều kiện đều có cơ hội xét tuyển.	0	0,00	0	0,00	26	3,25	712	89,00	62	7,75
3	Chỉ tiêu tuyển sinh thực hiện đúng chỉ tiêu số lượng đối tượng theo quy chế tuyển sinh hàng năm của trường.	0	0,00	0	0,00	21	2,63	721	90,13	58	7,25

Như vậy, 100% người học khẳng định "Nhà trường thực hiện công tác tuyển sinh, nhập học theo quy định, đảm bảo nghiêm túc, công bằng, khách quan."

Trên 96% ý kiến người học nhất trí với tiêu chí "Hằng năm, trường xác định chỉ tiêu tuyển sinh và thực hiện công tác tuyển sinh theo quy định, đảm bảo nghiêm túc, công bằng, khách quan."

2.3. Phương thức tổ chức đào tạo (2.4).

a) Kết quả khảo sát nhà giáo, cán bộ quản lý.

Ý kiến của nhà giáo, cán bộ quản lý về phương thức đào tạo như sau:

Bảng 13. Ý kiến của nhà giáo, cán bộ quản lý về phương thức đào tạo

TT	Nội dung khảo sát	Mức độ đánh giá									
		Rất không hài lòng		Không hài lòng		Phân vân		Hài lòng		Rất hài lòng	
		Số phiếu	*%*	*Số phiếu*	*%*	*Số phiếu*	*%*	*Số phiếu*	*%*	*Số phiếu*	*%*
1	Nhà trường thực hiện đa dạng hoá các phương thức tổ chức đào tạo đáp ứng yêu cầu học tập của người học.	**0**	0,00	**0**	0,00	**1**	0,74	**150**	111,11	**2**	1,48

Qua bảng trên cho thấy trên 99% ý kiến của nhà giáo, cán bộ quản lý xác định nhà trường thực hiện đa dạng hoá các phương thức tổ chức đào tạo đáp ứng yêu cầu học tập của người học.

b) Kết quả khảo sát người học.

Bảng 14. Ý kiến của người học về phương thức đào tạo

TT	Nội dung khảo sát	Mức độ đánh giá									
		Rất không hài lòng		Không hài lòng		Phân vân		Hài lòng		Rất hài lòng	
		Số phiếu	*%*	*Số phiếu*	*%*	*Số phiếu*	*%*	*Số phiếu*	*%*	*Số phiếu*	*%*
1	Nhà trường thực hiện đa dạng hoá phương thức tổ chức đào tạo đáp ứng yêu cầu học tập của người học.	0	0,00	0	0,00	40	5,00	635	79,38	125	15,63

Như vậy, trên 95% ý kiến người học nhất trí về tiêu chí "Thực hiện đa dạng hoá các phương thức tổ chức đào tạo đáp ứng yêu cầu học tập của người học."

Tuy nhiên còn 40 ý kiến (5%) người học phân vân về nhà trường "Thực hiện đa dạng hoá các phương thức tổ chức đào tạo đáp ứng yêu cầu học tập của người học."

2.4. Phương pháp đào tạo (2.8).

a) Kết quả khảo sát nhà giáo.

Ý kiến của nhà giáo về phương pháp đào tạo như sau:

Bảng 15. Ý kiến của nhà giáo về phương pháp đào tạo

TT	Nội dung khảo sát	Mức độ đánh giá									
		Rất không hài lòng		Không hài lòng		Phân vân		Hài lòng		Rất hài lòng	
		Số phiếu	*%*	*Số phiếu*	*%*	*Số phiếu*	*%*	*Số phiếu*	*%*	*Số phiếu*	*%*
1	Phương pháp đào tạo được thực hiện kết hợp rèn luyện năng lực thực hành với trang bị kiến thức chuyên môn.	**0**	0,00	**0**	0,00	**4**	2,96	**130**	96,30	**1**	0,74
2	Phương pháp đào tạo phát huy tính tích cực, tự giác, năng động, khả năng làm việc độc lập của người học, tổ chức làm việc theo nhóm.	**0**	0,00	**0**	0,00	**5**	3,70	**128**	94,81	**2**	1,48

Qua bảng trên cho thấy trên 97% ý kiến nhà giáo xác định "Phương pháp đào tạo được thực hiện kết hợp rèn luyện năng lực thực hành với trang bị kiến thức chuyên môn."; trên 96% nhà giáo xác định "Phương pháp đào tạo phát huy tính tích cực, tự giác, năng động, khả năng làm việc độc lập của người học, tổ chức làm việc theo nhóm."

Tuy nhiên vẫn có 04 ý kiến phân vân về "Phương pháp đào tạo được thực hiện kết hợp rèn luyện năng lực thực hành với trang bị kiến thức chuyên môn."; và 05 ý

kiến nhà giáo phân vân về "Phương pháp đào tạo phát huy tính tích cực, tự giác, năng động, khả năng làm việc độc lập của người học, tổ chức làm việc theo nhóm."

b) Kết quả khảo sát người học.

Bảng.16. Ý kiến của người học về phương pháp đào tạo

TT	Nội dung khảo sát	Mức độ đánh giá									
		Rất không hài lòng		Không hài lòng		Phân vân		Hài lòng		Rất hài lòng	
		Số phiếu	*%*	*Số phiếu*	*%*	*Số phiếu*	*%*	*Số phiếu*	*%*	*Số phiếu*	*%*
1	Phương pháp đào tạo được thực hiện kết hợp rèn luyện năng lực thực hành với trang bị kiến thức chuyên môn.	0	0,00	0	0,00	156	19,50	569	71,13	75	9,38
2	Phương pháp đào tạo phát huy được tính tích cực, tự giác, năng động, khả năng làm việc độc lập của người học, tổ chức làm việc theo nhóm.	0	0,00	0	0,00	112	14,00	622	77,75	66	8,25

Như vậy, trên 80% ý kiến người học nhất trí với tiêu chí "Phương pháp đào tạo được thực hiện kết hợp rèn luyện năng lực thực hành với trang bị kiến thức chuyên môn; phát huy tính tích cực, tự giác, năng động, khả năng làm việc độc lập của người học, tổ chức làm việc theo nhóm."

Tuy nhiên còn 19,5% (156 ý kiến) còn phân vân về "Phương pháp đào tạo được thực hiện kết hợp rèn luyện năng lực thực hành với trang bị kiến thức chuyên môn." Và 14,0% (112 ý kiến của người học) còn phân vân về "Phương pháp đào tạo phát huy được tính tích cực, tự giác, năng động, khả năng làm việc độc lập của người học, tổ chức làm việc theo nhóm."

2.5. Ứng dụng công nghệ thông tin (2.9).

a) Kết quả khảo sát nhà giáo.

Ý kiến của nhà giáo về ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học như sau:

Bảng 17. Ý kiến của nhà giáo về ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học

TT	Nội dung khảo sát	Mức độ đánh giá									
		Rất không hài lòng		Không hài lòng		Phân vân		Hài lòng		Rất hài lòng	
		Số phiếu	*%*	*Số phiếu*	*%*	*Số phiếu*	*%*	*Số phiếu*	*%*	*Số phiếu*	*%*
1	Có và sử dụng hiệu quả phần mềm quản lý đào tạo. Giáo viên, người học có tài khoản để truy cập và tra cứu được các thông tin về chương trình đào tạo, kết quả thi, kiểm tra,	**0**	0,00	**0**	0,00	**3**	2,22	**129**	95,56	**3**	2,22

2	Sử dụng các phần mềm hỗ trợ soạn bài giảng điện tử và các phần mềm dựng phim, nhạc…; hoặc sử dụng phần mềm hỗ trợ làm đề thi/kiểm tra và đánh giá kết quả học tập của học sinh.	**0**	0,00	**0**	0,00	**5**	3,70	**126**	93,33	**4**	2,96

Qua bảng trên cho thấy trên 97% ý kiến nhà giáo nhất trí "Trường thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động dạy và học." Trong đó Có và sử dụng hiệu quả phần mềm quản lý đào tạo. Giáo viên, người học có tài khoản để truy cập và tra cứu được các thông tin về chương trình đào tạo, kết quả thi, kiểm tra; Sử dụng các phần mềm hỗ trợ soạn bài giảng điện tử và các phần mềm dựng phim, nhạc…; hoặc sử dụng phần mềm hỗ trợ làm đề thi/kiểm tra và đánh giá kết quả học tập của học sinh.

Tuy nhiên vẫn có 03 -05 ý kiến phân vân về hiệu quả thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học.

b) Kết quả khảo sát người học.

Bảng 18.Ý kiến của người học về ứng dụng công nghệ thông tin

TT	**Nội dung khảo sát**	**Mức độ đánh giá**									
		Rất không hài lòng		**Không hài lòng**		**Phân vân**		**Hài lòng**		**Rất hài lòng**	
		Số phiếu	***%***	***Số phiếu***	***%***	***Số phiếu***	***%***	***Số phiếu***	***%***	***Số phiếu***	***%***
1	Giáo viên có và sử dụng thiết bị mô phỏng hoặc phần mềm mô phỏng, bài giảng điện tử và các phần mềm dựng phim, nhạc để giảng dạy các môn học chuyên môn ngành, nghề.	0	0,00	0	0,00	145	18,13	550	68,75	105	13,13

Như vậy, có 81% ý kiến người học nhất trí với tiêu chí "Trường thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động dạy và học."

Tuy nhiên, còn 18,13% (145 ý kiến người học) còn phân vân với nội dung "Giáo viên có và sử dụng thiết bị mô phỏng hoặc phần mềm mô phỏng, bài giảng điện tử và các phần mềm dựng phim, nhạc để giảng dạy các môn học chuyên môn ngành, nghề".

2.6. Kiểm tra, giám sát hoạt động dạy và học (2.11)

Kết quả khảo sát nhà giáo, cán bộ quản lý.

Bảng 19. Ý kiến nhà giáo, cán bộ quản lý về hoạt động kiểm tra, giám sát dạy và học

TT	Nội dung khảo sát	Mức độ đánh giá			
		Có		Không	
		Số phiếu	*%*	*Số phiếu*	*%*
1	Thực hiện báo cáo kết quả kiểm tra giám sát hoạt động dạy và học; có đề xuất các biện pháp cải tiến nâng cao chất lượng dạy và học.	134	99,26	1	0,74

Như vậy, qua bảng trên cho thấy trên 99% ý kiến nhà giáo, cán bộ quản lý khẳng định nhà trường có thực hiện báo cáo kết quả kiểm tra giám sát hoạt động dạy và học; có đề xuất các biện pháp cải tiến nâng cao chất lượng dạy và học.

2.7. Rà soát quy định về kiểm tra, thi, xét công nhận tốt nghiệp, đánh giá kết quả học tập, rèn luyện, cấp văn bằng, chứng chỉ (2.15)

Kết quả khảo sát nhà giáo, cán bộ quản lý như sau:

Bảng 20. Ý kiến nhà giáo, cán bộ quản lý về việc rà soát quy định về kiểm tra, thi, xét công nhận tốt nghiệp, đánh giá kết quả học tập, rèn luyện, cấp văn bằng, chứng chỉ.

TT	Nội dung khảo sát	Mức độ đánh giá			
		Có		Không	
		Số phiếu	*%*	*Số phiếu*	*%*
1	Công tác rà soát các quy định về kiểm tra, thi, xét công nhận tốt nghiệp, đánh giá kết quả học tập, rèn luyện, cấp văn bằng, chứng chỉ và kịp thời điều chỉnh nếu cần thiết được tiên hành hàng năm.	134	99,26	1	0,74

Như vậy, qua bảng trên cho thấy trên 99% ý kiến nhà giáo, cán bộ quản lý khẳng định nhà trường có việc "Hằng năm, trường thực hiện rà soát các quy định về kiểm tra, thi, xét công nhận tốt nghiệp, đánh giá kết quả học tập, rèn luyện, cấp văn bằng, chứng chỉ và kịp thời điều chỉnh nếu cần thiết".

2.8. Hướng dẫn và tổ chức thực hiện về đào tạo liên thông (2.16).

a) Kết quả khảo sát nhà giáo, cán bộ quản lý.

Ý kiến của nhà giáo, cán bộ quản lý về hướng dẫn và thực hiện đào tạo liên thông như sau:

Bảng 21. Ý kiến của nhà giáo, cán bộ quản lý về đào tạo liên thông

TT	Nội dung khảo sát	Mức độ đánh giá									
		Rất không hài lòng		Không hài lòng		Phân vân		Hài lòng		Rất hài lòng	
		Số phiếu	*%*	*Số phiếu*	*%*	*Số phiếu*	*%*	*Số phiếu*	*%*	*Số phiếu*	*%*
1	Trường có hướng dẫn và tổ chức thực hiện về đào tạo liên thông theo quy định.	**0**	0,00	**0**	0,00	**4**	2,96	**130**	96,30	**1**	0,74

Như vậy, trên 97% ý kiến của nhà giáo, cán bộ quản lý khẳng định "Trường có hướng dẫn và tổ chức thực hiện về đào tạo liên thông theo quy định".

Tuy nhiên còn 4 ý kiến phân vân về trường có hướng dẫn và tổ chức thực hiện đào tạo liên thông.

b) Kết quả khảo sát người học.

Bảng 22. Ý kiến người học về đào tạo liên thông

TT	Nội dung khảo sát	Mức độ đánh giá			
		Có		Không	
		Số phiếu	*%*	*Số phiếu*	*%*
1	Nhà trường có văn bản quy định, hướng dẫn về đào tạo liên thông và thông báo về chương trình đào tạo liên thông cho người học có nhu cầu.	900	100	0	0,00

Như vậy, 100% ý kiến người học nhất trí định "Trường có hướng dẫn và tổ chức thực hiện về đào tạo liên thông theo quy định".

2.9. Cơ sở dữ liệu về các hoạt động đào tạo (2.17).

Kết quả khảo sát nhà giáo, cán bộ quản lý.

Bảng 23. Ý kiến nhà giáo, cán bộ quản lý cơ sở dữ liệu về các hoạt động đào tạo

TT	Nội dung khảo sát	Mức độ đánh giá									
		Rất không hài lòng		Không hài lòng		Phân vân		Hài lòng		Rất hài lòng	
		Số phiếu	*%*	*Số phiếu*	*%*	*Số phiếu*	*%*	*Số phiếu*	*%*	*Số phiếu*	*%*
1	Nhà trường có văn bản quy định về quản lý, sử dụng dữ liệu về các hoạt động đào tạo do nhà trường ban hành tổ chức quản lý sử dụng hiệu quả.	**0**	0,00	**0**	0,00	**5**	3,70	**128**	94,81	**2**	1,48
2	Trường công khai cơ sở dữ liệu về các hoạt động đào tạo	**0**	0,00	**0**	0,00	**1**	0,74	**132**	97,78	**2**	1,48
3	Nhà trường có cung cấp đầy đủ thông tin và công khai những thông tin cần thiết cho người học khi nhập học và trong quá trình học.	**0**	0,00	**0**	0,00	**5**	3,70	**125**	92,59	**5**	3,70

Như vậy, trên 96% ý kiến của nhà giáo, cán bộ quản lý nhất trí "Trường có cơ sở dữ liệu về các hoạt động đào tạo và tổ chức quản lý, sử dụng hiệu quả."

Tuy nhiên còn 01-05 ý kiến phân vân về việc công khai cung cấp thông tin về cơ sở dữ liệu về các hoạt động đào tạo.

3. Nhà giáo, cán bộ quản lý, viên chức và người lao động.

3.1. Tổ chức thực hiện tuyển dụng, sử dụng, quy hoạch, bồi dưỡng, đánh giá, phân loại nhà giáo, cán bộ quản lý, viên chức và người lao động (3.2).

Ý kiến của nhà giáo, cán bộ quản lý, viên chức, người lao động.

Bảng 24 .Ý kiến của nhà giáo, cán bộ quản lý, viên chức, người lao động.

TT	Nội dung khảo sát	Mức độ đánh giá									
		Rất không hài lòng		Không hài lòng		Phân vân		Hài lòng		Rất hài lòng	
		Số phiếu	*%*	*Số phiếu*	*%*	*Số phiếu*	*%*	*Số phiếu*	*%*	*Số phiếu*	*%*
1	Các tiêu chí, quy trình tuyển dụng, bổ nhiệm được công bố rõ ràng, công khai, minh bạch	**0**	0,00	**0**	0,00	**5**	3,70	**128**	94,81	**2**	1,48
2	Các tiêu chí, quy trình tuyển dụng, bổ nhiệm được công bố rõ ràng, công khai, minh bạch.	**0**	0,00	**0**	0,00	**8**	5,93	**124**	91,85	**3**	2,22
3	Chính sách liên quan đến dạy và học	**0**	0,00	**0**	0,00	**5**	3,70	**127**	94,07	**3**	2,22
4	Công tác quy hoạch được thực hiện dân chủ, công khai và theo đúng quy định.	**0**	0,00	**0**	0,00	**2**	1,48	**130**	96,30	**3**	2,22
5	Việc quy hoạch đội ngũ cán bộ được thực hiện đáp ứng nhu cầu về đào tạo, nghiên cứu khoa học và các hoạt động phục vụ cộng đồng	**0**	0,00	**0**	0,00	**5**	3,70	**127**	94,07	**3**	2,22
6	Việc đánh giá, phân loại CBVC theo kết quả công việc của Thầy/Cô khách quan, công bằng	**0**	0,00	**0**	0,00	**6**	4,44	**122**	90,37	**7**	5,19

Như vậy, qua bảng trên cho thấy trên 94% ý kiến nhà giáo, cán bộ quản lý, viên chức, người lao động nhất trí với việc nhà trường "Tổ chức thực hiện tuyển dụng, sử dụng, quy hoạch, bồi dưỡng, đánh giá, phân loại nhà giáo, cán bộ quản lý, viên chức và người lao động theo quy định, đảm bảo công khai, minh bạch, khách quan; thực hiện đầy đủ chính sách, chế độ cho nhà giáo, cán bộ quản lý, viên chức, người lao động theo quy định."

Tuy nhiên:

- 02 ý kiến phân vân việc nhà trường có "Công tác quy hoạch được thực hiện dân chủ, công khai và theo đúng quy định."

- 05 ý kiến phân vân về khẳng định nhà trường "Các tiêu chí, quy trình tuyển dụng, bổ nhiệm được công bố rõ ràng, công khai, minh bạch" và "Chính sách liên quan đến dạy và học" và " Việc quy hoạch đội ngũ cán bộ được thực hiện đáp ứng nhu cầu về đào tạo, nghiên cứu khoa học và các hoạt động phục vụ cộng đồng".

- 06 ý kiến phân vân việc nhà trường có "Việc đánh giá, phân loại CBVC theo kết quả công việc của Thầy/Cô khách quan, công bằng"

- 08 ý kiến phân vân về khẳng định nhà trường "Các tiêu chí, quy trình tuyển dụng, bổ nhiệm được công bố rõ ràng, công khai, minh bạch.".

3.2. Về chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ của đội ngũ nhà giáo (3.3).

Ý kiến của nhà giáo, cán bộ quản lý.

Bảng 25. Ý kiến của nhà giáo, cán bộ quản lý về chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ của đội ngũ nhà giáo

TT	Nội dung khảo sát	Mức độ đánh giá									
		Rất không hài lòng		Không hài lòng		Phân vân		Hài lòng		Rất hài lòng	
		Số phiếu	*%*	*Số phiếu*	*%*	*Số phiếu*	*%*	*Số phiếu*	*%*	*Số phiếu*	*%*
1	Đội ngũ nhà giáo của trường tham gia giảng dạy đạt chuẩn về chuyên môn, nghiệp vụ và các tiêu chuẩn hiện hành khác nếu có.	**0**	0,00	**0**	0,00	**3**	2,22	**123**	91,11	**9**	6,67

Như vậy, trên 97% ý kiến nhà giáo, cán bộ quản lý nhất trí khẳng định "Đội ngũ nhà giáo của trường tham gia giảng dạy đạt chuẩn về chuyên môn, nghiệp vụ và các tiêu chuẩn hiện hành khác nếu có."

Tuy nhiên, có 03 ý kiến phân vân (2,22%) khẳng định "Đội ngũ nhà giáo của trường tham gia giảng dạy đạt chuẩn về chuyên môn, nghiệp vụ và các tiêu chuẩn hiện hành khác nếu có."

3.3 Các chính sách, biện pháp khuyến khích nhà giáo học tập và tự bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, đổi mới phương pháp giảng dạy (3.7).

Ý kiến nhà giáo, cán bộ quản lý.

Bảng 26.Ý kiến của nhà giáo, cán bộ quản lý

TT	Nội dung khảo sát	Mức độ đánh giá									
		Rất không hài lòng		Không hài lòng		Phân vân		Hài lòng		Rất hài lòng	
		Số phiếu	*%*	*Số phiếu*	*%*	*Số phiếu*	*%*	*Số phiếu*	*%*	*Số phiếu*	*%*
1	Nhà trường có chính sách, biện pháp và thực hiện các chính sách, biện pháp khuyến khích NG học tập và tự bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, đổi mới phương pháp giảng dạy.	**0**	0,00	**0**	0,00	**5**	3,70	**128**	94,81	**2**	1,48

Như vậy, 96% ý kiến nhà giáo, cán bộ quản lý khẳng định "Trường có chính sách, biện pháp và thực hiện các chính sách, biện pháp khuyến khích nhà giáo học tập và tự bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, đổi mới phương pháp giảng dạy."

Tuy nhiên còn 05 ý kiến (3,70%) phân vân về khẳng định trên.

3.4. Nhà giáo được bồi dưỡng, thực tập tại đơn vị sử dụng lao động để cập nhật kiến thức, công nghệ, phương pháp tổ chức quản lý sản xuất (3.9).

Bảng 27. Ý kiến của nhà giáo.

TT	Nội dung khảo sát	Mức độ đánh giá									
		Rất không hài lòng		Không hài lòng		Phân vân		Hài lòng		Rất hài lòng	
		Số phiếu	*%*	*Số phiếu*	*%*	*Số phiếu*	*%*	*Số phiếu*	*%*	*Số phiếu*	*%*
1	Nhà giáo cơ hữu giảng dạy các môn chuyên môn của ngành/nghề đào tạo đáp ứng yêu cầu.	**0**	0,00	**0**	0,00	**5**	3,70	**119**	88,15	**11**	8,15
2	Nhà giáo được bồi dưỡng, thực tập tại đơn vị sử dụng lao động.	**0**	0,00	**0**	0,00	**5**	3,70	**126**	93,33	**4**	2,96

Như vậy, trên 96% ý kiến nhà giáo nhất trí "Nhà giáo được bồi dưỡng, thực tập tại đơn vị sử dụng lao động để cập nhật kiến thức, công nghệ, phương pháp tổ chức quản lý sản xuất theo quy định và thực hiện theo quy định đặc thù của ngành nếu có."

3.5. *Kế hoạch và triển khai kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ quản lý (3.14).*

Ý kiến của cán bộ quản lý.

Bảng 28. ý kiến của cán bộ quản lý về kế hoạch và triển khai kế hoạch đào tạo bồi dưỡng

TT	Nội dung khảo sát	Mức độ đánh giá									
		Rất không hài lòng		Không hài lòng		Phân vân		Hài lòng		Rất hài lòng	
		Số phiếu	*%*	*Số phiếu*	*%*	*Số phiếu*	*%*	*Số phiếu*	*%*	*Số phiếu*	*%*
1	Kế hoạch đào tạo bồi dưỡng CBQL của nhà trường được thực hiện hàng năm và triển khai đúng theo Kế hoạch.	**0**	0,00	**0**	0,00	**3**	2,22	**130**	96,30	**2**	1,48

Như vậy, trên 97% ý kiến của cán bộ quản lý nhất trí "Hằng năm, trường có kế hoạch và triển khai kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ quản lý."

4. Chương trình, giáo trình.

4.1. Sự tham gia của nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục nghề nghiệp, cán bộ khoa học kỹ thuật của đơn vị sử dụng lao động (4.4)

a) Ý kiến của nhà giáo, cán bộ quản lý.

Bảng 29. Ý kiến của nhà giáo, cán bộ quản lý về tham gia vào việc xây dựng chương trình đào tạo.

TT	Nội dung khảo sát	Mức độ đánh giá									
		Rất không hài lòng		Không hài lòng		Phân vân		Hài lòng		Rất hài lòng	
		Số phiếu	*%*	*Số phiếu*	*%*	*Số phiếu*	*%*	*Số phiếu*	*%*	*Số phiếu*	*%*
1	Chương trình đào tạo của nhà trường được xây dựng có sự tham gia của NG, CBQL giáo dục nghề nghiệp.	**0**	0,00	**0**	0,00	**5**	3,70	**126**	93,33	**4**	2,96

Như vậy, trên 96% ý kiến của nhà giáo, cán bộ quản lý nhất trí "Chương trình đào tạo được xây dựng có sự tham gia của nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục nghề nghiệp, cán bộ khoa học kỹ thuật của đơn vị sử dụng lao động; thực hiện theo quy định đặc thù của ngành nếu có."

Tuy nhiên có 5 ý kiến (3,708%) phân vân về khẳng định trên.

b) Ý kiến của cán bộ kỹ thuật của đơn vị sử dụng lao động.

Bảng 30 Ý kiến của cán bộ kỹ thuật của đơn vị sử dụng lao động

TT	Nội dung khảo sát	Mức độ đánh giá			
		Có		Không	
		Số phiếu	*%*	*Số phiếu*	*%*
1	Chương trình đào tạo của nhà trường có phù hợp với mục tiêu của cơ sở đào tạo và nhu cầu của thị trường lao động không?	35	87,50	5	12,50

Như vậy, 87,50% ý kiến của cán bộ kỹ thuật của đơn vị sử dụng lao động/doanh nghiệp nhất trí với "Chương trình đào tạo được xây dựng có sự tham gia" của cán bộ kỹ thuật của đơn vị sử dụng lao.

Có 12,5% ý kiến phân vân về sự phù hợp của chương trình, giáo trình với nhu cầu đào tạo.

4.2. Chương trình đào tạo đảm bảo tính thực tiễn và đáp ứng sự thay đổi của thị trường lao động (4.5).

a) Ý kiến của đơn vị sử dụng lao động đối với từng chương trình đào tạo.

Bảng 31. Ý kiến của đơn vị sử dụng lao động đối với từng chương trình đào tạo.

TT	Nội dung khảo sát	Mức độ đánh giá			
		Có		Không	
		Số phiếu	*%*	*Số phiếu*	*%*
1	Chương trình đào tạo đảm bảo tính thực tiễn và đáp ứng sự thay đổi của thị trường lao động không?	36	90,00	4	10,00

Như vậy, có 90,0% ý kiến đơn vị sử dụng lao động nhất trí "Chương trình đào tạo đảm bảo tính thực tiễn và đáp ứng sự thay đổi của thị trường lao động."

Còn 10% trả lời không nhất trí "Chương trình đào tạo đảm bảo tính thực tiễn và đáp ứng sự thay đổi của thị trường lao động."

b) Ý kiến của người học tốt nghiệp đã đi làm về chương trình đào tạo.

Bảng 32. Ý kiến của người học tốt nghiệp đã đi làm về chương trình đào tạo.

TT	Nội dung khảo sát	Mức độ đánh giá									
		Rất không hài lòng		Không hài lòng		Phân vân		Hài lòng		Rất hài lòng	
		Số phiếu	*%*	*Số phiếu*	*%*	*Số phiếu*	*%*	*Số phiếu*	*%*	*Số phiếu*	*%*
1	Chương trình đào tạo phù hợp với mục tiêu của cơ sở đào tạo và nhu cầu của thị trường lao động.	**0**	0	**0**	0	**0**	0	420	91,70	38	8,30

Như vậy, 100% ý kiến người học đã đi làm nhất trí "Chương trình đào tạo đảm bảo tính thực tiễn và đáp ứng sự thay đổi của thị trường lao động."

4.3.Chương trình liên thông (4.9).

Nhà trường tiến hành khảo sát nhu cầu đào tạo liên thông từ trình độ Trung cấp lên trình độ Cao đẳng các ngành, nghề Nhà trường được tổ chức đào tạo, kết quả như sau:

Bảng 33.Ý kiến của học sinh tốt nghiệp trình độ trung cấp năm học 2021-2022

TT	Nội dung khảo sát	Mức độ đánh giá			
		Có		Không	
		Số phiếu	*%*	*Số phiếu*	*%*
1	Em có nhu cầu học liên thông từ trung cấp lên cao đẳng không?	2	1	242	99

Như vậy, kết quả khảo sát cho thấy năm học 2021-2022 khảo sát 244 học sinh tốt nghiệp trình độ trung cấp có phiếu trả lời hợp lệ, nhu cầu học liên thông chiếm 1% (2 học sinh trả lời có nhu cầu).

Nhà trường tiến hành khảo sát nhu cầu học liên thông trình độ trung cấp lên trình độ cao đẳng đối với người lao động làm việc tại các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh, kết quả như sau:

Bảng 34. Nhu cầu học liên thông đối với người lao động tại các doanh nghiệp

TT	Nội dung khảo sát	Mức độ đánh giá			
		Có		Không	
		Số phiếu	*%*	*Số phiếu*	*%*
1	Đơn vị ông bà có người có nhu cầu học từ liên thông từ trung cấp lên cao đẳng không?	0	-	40	100,0

Kết quả khảo sát cho thấy 100% số doanh nghiệp được khảo sát không có người lao động có nhu cầu học liên thông.

4.4. *Giáo trình đào tạo cụ thể hóa yêu cầu về nội dung kiến thức, kỹ năng của từng mô đun, môn học trong chương trình đào tạo (4.12)*

Ý kiến của nhà giáo.

Bảng 35.Ý kiến của nhà giáo về giáo trình

TT	Nội dung khảo sát	Mức độ đánh giá									
		Rất không hài lòng		Không hài lòng		Phân vân		Hài lòng		Rất hài lòng	
		Số phiếu	*%*	*Số phiếu*	*%*	*Số phiếu*	*%*	*Số phiếu*	*%*	*Số phiếu*	*%*
1	Tuân thủ mục tiêu và nội dung của các môn học, mô đun trong chương trình đào tạo.	**0**	0,00	**0**	0,00	**5**	3,70	**125**	92,59	**5**	3,70
2	Bảo đảm tính chính xác, tính hệ thống, tính sư phạm	**0**	0,00	**0**	0,00	**5**	3,70	**126**	93,33	**4**	2,96
3	Cụ thể hoá nội dung kiến thức, kỹ năng đảm bảo mục tiêu của từng chương, bài trong mỗi môn học, mô đun	**0**	0,00	**0**	0,00	**3**	2,22	**131**	97,04	**1**	0,74

Như vậy, trên 96% ý kiến nhà giáo khẳng định "Giáo trình đào tạo cụ thể hóa yêu cầu về nội dung kiến thức, kỹ năng của từng mô đun, môn học trong chương trình đào tạo."

4.5. Giáo trình đào tạo tạo điều kiện để thực hiện phương pháp dạy học tích cực (4.13)

a) Ý kiến của người học.

Bảng 36. Ý kiến của người học về giáo trình

TT	Nội dung khảo sát	Mức độ đánh giá									
		Rất không hài lòng		Không hài lòng		Phân vân		Hài lòng		Rất hài lòng	
		Số phiếu	*%*	*Số phiếu*	*%*	*Số phiếu*	*%*	*Số phiếu*	*%*	*Số phiếu*	*%*
1	Giáo trình đào tạo tạo điều kiện để thực hiện phương pháp dạy học tích cực.	0	0,00	0	0,00	160	20,00	560	70,00	80	10,00

Như vậy, 80% ý kiến người học nhất trí về tiêu chí "Giáo trình đào tạo tạo điều kiện để thực hiện phương pháp dạy học tích cực."

Tuy nhiên còn 20,0% (160 người học) còn phân vân về tiêu chí "Giáo trình đào tạo tạo điều kiện để thực hiện phương pháp dạy học tích cực."

b) Ý kiến của nhà giáo.

Bảng 37. Ý kiến của nhà giáo về giáo trình

TT	Nội dung khảo sát	Mức độ đánh giá				
		Rất không hài lòng	Không hài lòng	Phân vân	Hài lòng	Rất hài lòng

		Số phiếu	*%*	*Số phiếu*	*%*	*Số phiếu*	%	*Số phiếu*	*%*	*Số phiếu*	*%*
1	Giáo trình đào tạo tạo đáp ứng các điều kiện để thực hiện phương pháp dạy học tích cực	**0**	0,00	**0**	0,00	**3**	2,22	**131**	97,04	**1**	0,74

Như vậy, qua bảng trên cho thấy trên 97% ý kiến nhà giáo khẳng định "Giáo trình đào tạo tạo điều kiện để thực hiện phương pháp dạy học tích cực."

Tuy nhiên còn 3 ý kiến (2,22%) phân vân về ý kiến ""Giáo trình đào tạo tạo điều kiện để thực hiện phương pháp dạy học tích cực."

5. Cơ sở vật chất, thiết bị đào tạo và thư viện

5.1. Địa điểm xây dựng trường (5.1)

a) Ý kiến của người học.

Bảng 38. Ý kiến người học

TT	**Nội dung khảo sát**	**Mức độ đánh giá**									
		Rất không hài lòng		**Không hài lòng**		**Phân vân**		**Hài lòng**		**Rất hài lòng**	
		Số phiếu	*%*	*Số phiếu*	*%*	*Số phiếu*	%	*Số phiếu*	*%*	*Số phiếu*	*%*
1	Địa điểm xây dựng của trường phù hợp với quy hoạch chung của khu vực và mạng lưới các CSGDNN; Vị trí của trường đảm bảo yên tĩnh cho việc giảng dạy và học tập; giao thông thuận tiện và an toàn; thuận tiện cho việc cung cấp điện, nước; đảm bảo khoảng cách đối với các xí nghiệp, công nghiệp thải ra chất độc hại.	0	0,00	0	0,00	155	19,38	527	65,88	118	14,75

Như vậy, trên 80% ý kiến người học nhất trí với tiêu chí "Địa điểm xây dựng trường phù hợp với quy hoạch chung của khu vực và mạng lưới các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, khu đất xây dựng cần đảm bảo yên tĩnh cho việc giảng dạy và học tập; giao thông thuận tiện và an toàn; thuận tiện cho việc cung cấp điện, nước, đảm bảo khoảng cách đối với các xí nghiệp công nghiệp thải ra chất độc hại; thực hiện theo quy định đặc thù của ngành nếu có."

Còn 19,38% (155 người học) còn phân vân về địa điểm của trường đối với các hoạt động dạy và học.

b) Ý kiến của nhà giáo, cán bộ quản lý.

Bảng 39.Ý kiến của nhà giáo, cán bộ quản lý.

TT	**Nội dung khảo sát**	**Mức độ đánh giá**				
		Rất không hài lòng	**Không hài lòng**	**Phân vân**	**Hài lòng**	**Rất hài lòng**

		Số phiếu	*%*	*Số phiếu*	*%*	*Số phiếu*	*%*	*Số phiếu*	*%*	*Số phiếu*	*%*
1	Địa điểm xây dựng của trường phù hợp với quy hoạch chung của khu vực và mạng lưới các CSGDNN; Vị trí xây dựng trường đảm bảo yên tĩnh cho việc giảng dạy và học tập; giao thông thuận tiện và an toàn; thuận tiện cho việc cung cấp điện, nước; Đảm bảo khoảng cách đối với các xí nghiệp công nghiệp thải ra chất độc hại.	**0**	0,00	**0**	0,00	**1**	0,74	**130**	96,30	**4**	2,96

Như vậy, có trên 99% ý kiến của nhà giáo, cán bộ quản lý nhất trí khẳng định "Địa điểm xây dựng trường phù hợp với quy hoạch chung của khu vực và mạng lưới các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, khu đất xây dựng cần đảm bảo yên tĩnh cho việc giảng dạy và học tập; giao thông thuận tiện và an toàn; thuận tiện cho việc cung cấp điện, nước, đảm bảo khoảng cách đối với các xí nghiệp công nghiệp thải ra chất độc hại; thực hiện theo quy định đặc thù của ngành nếu có."

5.2. Quy hoạch tổng thể mặt bằng khuôn viên (5.2)

a) Ý kiến của người học.

Bảng 40. Ý kiến của người học

TT	**Nội dung khảo sát**	**Mức độ đánh giá**									
		Rất không hài lòng		**Không hài lòng**		**Phân vân**		**Hài lòng**		**Rất hài lòng**	
		Số phiếu	*%*	*Số phiếu*	*%*	*Số phiếu*	*%*	*Số phiếu*	*%*	*Số phiếu*	*%*
1	Khuôn viên, kiến trúc, môi trường, cây xanh và cảnh quan của trường được quy hoạch hợp lý, đảm bảo quy định góp phần mang lại hiệu quả cho hoạt động giáo dục của nhà trường.	0	0,00	0	0,00	120	15,00	575	71,88	105	13,13

Như vậy, qua bảng trên cho thấy trên 85% ý kiến người học hài lòng về tiêu chí "Quy hoạch tổng thể mặt bằng khuôn viên hợp lý, phù hợp với công năng và các yêu cầu giao thông nội bộ, kiến trúc và môi trường sư phạm; diện tích đất sử dụng, diện tích cây xanh đảm bảo theo quy định."

Tuy nhiên còn 15% (120 học sinh, sinh viên) có ý kiến phân vân về nội dung trên.

b) Ý kiến của nhà giáo, cán bộ quản lý.

Bảng 41. Ý kiến của nhà giáo, cán bộ quản lý.

TT	Nội dung khảo sát	Mức độ đánh giá									
		Rất không hài lòng		Không hài lòng		Phân vân		Hài lòng		Rất hài lòng	
		Số phiếu	*%*	*Số phiếu*	*%*	*Số phiếu*	*%*	*Số phiếu*	*%*	*Số phiếu*	*%*
1	Khuôn viên, kiến trúc, môi trường, cây xanh và cảnh quan của trường đảm bảo theo quy định tạo hứng thú cho hoạt động dạy và học	**0**	0,00	**0**	0,00	**1**	0,74	**128**	94,81	**6**	4,44

Như vậy, có trên 99% ý kiến của nhà giáo, cán bộ quản lý nhất trí khẳng định "Quy hoạch tổng thể mặt bằng khuôn viên hợp lý, phù hợp với công năng và các yêu cầu giao thông nội bộ, kiến trúc và môi trường sư phạm; diện tích đất sử dụng, diện tích cây xanh đảm bảo theo quy định."

5.3. *Các khu vực phục vụ hoạt động của trường theo tiêu chuẩn (5.3).*

a) Ý kiến của người học.

Bảng 42. Ý kiến của người học.

TT	Nội dung khảo sát	Mức độ đánh giá									
		Rất không hài lòng		Không hài lòng		Phân vân		Hài lòng		Rất hài lòng	
		Số phiếu	*%*	*Số phiếu*	*%*	*Số phiếu*	*%*	*Số phiếu*	*%*	*Số phiếu*	*%*
1	Thiết bị đào tạo trong phòng học, phòng thực hành đầy đủ theo danh mục và tiêu chuẩn thiết bị tối thiểu theo yêu cầu đào tạo của các ngành, nghề trong nhà trường.	0	0,00	0	0,00	180	22,50	598	74,75	22	2,75
2	Máy móc, thiết bị, dụng cụ đào tạo, vật liệu trong phòng học, phòng thực hành được bố trí phù hợp, đảm bảo yêu cầu sư phạm, an toàn lao động, vệ sinh môi trường thuận tiện cho việc đi lại, vận hành, bảo dưỡng và tổ chức hướng dẫn thực hành.	0	0,00	0	0,00	150	18,75	605	75,63	45	5,63

Như vậy, trên 77% ý kiến người học nhất trí về tiêu chí "Có đủ các khu vực phục vụ hoạt động của trường theo tiêu chuẩn: khu học tập và nghiên cứu khoa học (phòng học lý thuyết, phòng học thực hành, phòng thí nghiệm và phòng học chuyên môn); khu thực hành (xưởng thực hành, thực tập, trại trường, vườn thí nghiệm); khu

vực rèn luyện thể chất; khu hành chính quản trị, phụ trợ và khu phục vụ sinh hoạt cho người học và nhà giáo."

Tuy nhiên còn 22,5% (180 ý kiến) phân vân về nội dung "Máy móc, thiết bị, dụng cụ đào tạo, vật liệu trong phòng học, phòng thực hành được bố trí phù hợp, đảm bảo yêu cầu sư phạm, an toàn lao động, vệ sinh môi trường thuận tiện cho việc đi lại, vận hành, bảo dưỡng và tổ chức hướng dẫn thực hành." Và 27,4% (137 ý kiến) phân vân vè nội dung "Thiết bị đào tạo trong phòng học, phòng thực hành đầy đủ theo danh mục và tiêu chuẩn thiết bị tối thiểu theo yêu cầu đào tạo của các ngành, nghề trong nhà trường."

b) Ý kiến của nhà giáo, cán bộ quản lý.

Bảng 43. Ý kiến của nhà giáo, cán bộ quản lý.

TT	Nội dung khảo sát	Mức độ đánh giá									
		Rất không hài lòng		Không hài lòng		Phân vân		Hài lòng		Rất hài lòng	
		Số phiếu	*%*	*Số phiếu*	*%*	*Số phiếu*	*%*	*Số phiếu*	*%*	*Số phiếu*	*%*
1	Trường có đủ các khu vực phục vụ hoạt động của trường theo tiêu chuẩn: khu học tập và nghiên cứu khoa học (phòng học lý thuyết, phòng học thực hành, phòng thí nghiệm và phòng học chuyên môn); khu thực hành (xưởng thực hành, thực tập, trại trường, vườn thí nghiệm); khu vực rèn luyện thể chất; khu hành chính quản trị, phụ trợ và khu phục vụ sinh hoạt cho người học và nhà giáo.	**0**	0,00	**0**	0,00	**5**	3,70	**127**	94,07	**3**	2,22

Như vậy, qua bảng cho thấy trên 96% ý kiến nhà giáo, cán bộ quản lý nhất trí với ý kiến Trường "Có đủ các khu vực phục vụ hoạt động của trường theo tiêu chuẩn: khu học tập và nghiên cứu khoa học (phòng học lý thuyết, phòng học thực hành, phòng thí nghiệm và phòng học chuyên môn); khu thực hành (xưởng thực hành, thực tập, trại trường, vườn thí nghiệm); khu vực rèn luyện thể chất; khu hành chính quản trị, phụ trợ và khu phục vụ sinh hoạt cho người học và nhà giáo."

Tuy nhiên có 5 ý kiến phân vân về khẳng định trên.

5.4. Hệ thống hạ tầng kỹ thuật của trường (5.4).

a) Ý kiến của người học.

Bảng 44. Ý kiến của người học.

TT	Nội dung khảo sát	Mức độ đánh giá									
		Rất không hài lòng		Không hài lòng		Phân vân		Hài lòng		Rất hài lòng	
		Số phiếu	*%*	*Số phiếu*	*%*	*Số phiếu*	*%*	*Số phiếu*	*%*	*Số phiếu*	*%*

1	Khuôn viên, kiến trúc, môi trường, cây xanh và cảnh quan của trường được quy hoạch hợp lý, đảm bảo quy định góp phần mang lại hiệu quả cho hoạt động giáo dục của nhà trường.	0	0,00	0	0,00	120	15,00	575	71,88	105	13,13
2	Đường giao thông nội bộ trong trường; hệ thống điện; cấp thoát nước, xử lý chất thải, thông gió, phòng cháy chữa cháy) đáp ứng nhu cầu đào tạo, sinh hoạt của người học; được bảo trì, bảo dưỡng thường xuyên.	0	0,00	0	0,00	175	21,88	569	71,13	56	7,00

Như vậy, trên 78% ý kiến người học nhất trí về tiêu chí "Hệ thống hạ tầng kỹ thuật của trường (đường giao thông nội bộ; hệ thống điện; cấp thoát nước, xử lý nước thải, chất thải; thông gió; phòng cháy chữa cháy) theo quy chuẩn và đáp ứng nhu cầu đào tạo, sản xuất, dịch vụ, sinh hoạt; được bảo trì, bảo dưỡng theo quy định."

Tuy nhiên có 21,88% ý kiến người học (175 ý kiến) phân vân về nội dung " Đường giao thông nội bộ trong trường; hệ thống điện; cấp thoát nước, xử lý chất thải, thông gió, phòng cháy chữa cháy) đáp ứng nhu cầu đào tạo, sinh hoạt của người học; được bảo trì, bảo dưỡng thường xuyên."

b) Ý kiến của nhà giáo, cán bộ quản lý.

Bảng 45. Ý kiến của nhà giáo, cán bộ quản lý.

TT	**Nội dung khảo sát**	**Mức độ đánh giá**									
		Rất không hài lòng		**Không hài lòng**		**Phân vân**		**Hài lòng**		**Rất hài lòng**	
		Số phiếu	***%***	***Số phiếu***	***%***	***Số phiếu***	*%*	***Số phiếu***	***%***	***Số phiếu***	***%***
1	Đường giao thông nội bộ trong trường; hệ thống điện; cấp thoát nước, xử lý chất thải; thông gió; phòng cháy chữa cháy) đáp ứng nhu cầu đào tạo, sinh hoạt; được bảo trì, bảo dưỡng thường xuyên.	**0**	0,00	**0**	0,00	**5**	3,70	**129**	95,56	**1**	0,74

2	Khuôn viên, kiến trúc, môi trường, cây xanh và cảnh quan của trường đảm bảo theo quy định tạo hứng thú cho hoạt động dạy và học	**0**	0,00	**0**	0,00	**1**	0,74	**128**	94,81	**6**	4,44

Như vậy, qua bảng trên cho thấy trên 96% ý kiến nhà giáo, cán bộ quản lý nhất trí với ý kiến "Hệ thống hạ tầng kỹ thuật của trường (đường giao thông nội bộ; hệ thống điện; cấp thoát nước, xử lý nước thải, chất thải; thông gió; phòng cháy chữa cháy) theo quy chuẩn và đáp ứng nhu cầu đào tạo, sản xuất, dịch vụ, sinh hoạt; được bảo trì, bảo dưỡng theo quy định."

Tuy nhiên vẫn còn 1-5 ý kiến phân vân về nhận định trên.

5.5. Phòng học, phòng thí nghiệm, xưởng thực hành, phòng học chuyên môn hóa (5.5).

Ý kiến của nhà giáo.

Bảng 46. Ý kiến của nhà giáo

TT	**Nội dung khảo sát**	**Mức độ đánh giá**									
		Rất không hài lòng		**Không hài lòng**		**Phân vân**		**Hài lòng**		**Rất hài lòng**	
		Số phiếu	***%***	***Số phiếu***	***%***	***Số phiếu***	*%*	***Số phiếu***	***%***	***Số phiếu***	***%***
1	Phòng học, phòng thí nghiệm, xưởng thực hành bảo đảm quy chuẩn xây dựng, tiêu chuẩn cơ sở vật chất hiện hành và các yêu cầu công nghệ của thiết bị đào tạo.	**0**	0,00	**0**	0,00	**3**	2,22	**131**	97,04	**1**	0,74

Như vậy, qua bảng cho thấy trên 97% ý kiến của nhà giáo nhất trí với khẳng định "Phòng học, phòng thí nghiệm, xưởng thực hành, phòng học chuyên môn hóa bảo đảm quy chuẩn xây dựng, tiêu chuẩn cơ sở vật chất hiện hành và các yêu cầu công nghệ của thiết bị đào tạo."

Tuy nhiên còn 3 ý kiến (2,22%) phân vân về nhận định trên.

5.6. Phòng học, giảng đường, phòng thí nghiệm, xưởng thực hành, phòng học chuyên môn hóa được sử dụng theo quy định hiện hành (5.7).

Ý kiến của nhà giáo, cán bộ quản lý, nhân viên.

Bảng 47.Ý kiến của nhà giáo, cán bộ quản lý, nhân viên.

TT	**Nội dung khảo sát**	**Mức độ đánh giá**									
		Rất không hài lòng		**Không hài lòng**		**Phân vân**		**Hài lòng**		**Rất hài lòng**	
		Số phiếu	***%***	***Số phiếu***	***%***	***Số phiếu***	*%*	***Số phiếu***	***%***	***Số phiếu***	***%***

1	Phòng học, giảng đường, phòng thí nghiệm, xưởng thực hành, được sử dụng theo quy định hiện hành.	**0**	0,00	**0**	0,00	**21**	15,56	**112**	82,96	**2**	1,48

Như vậy, có trên 84% ý kiến nhà nhà giáo, cán bộ quản lý, nhân viên nhất trí khẳng định "Phòng học, giảng đường, phòng thí nghiệm, xưởng thực hành, phòng học chuyên môn hóa được sử dụng theo quy định hiện hành."

Có 21 ý kiến (15,56%) người học phân vân với nội dung trên.

5.7. Thiết bị đào tạo (5.8).

a) Ý kiến của nhà giáo, cán bộ quản lý thiết bị đào tạo

Bảng 48. Ý kiến của nhà giáo, cán bộ quản lý thiết bị đào tạo

TT	**Nội dung khảo sát**	**Mức độ đánh giá**									
		Rất không hài lòng		**Không hài lòng**		**Phân vân**		**Hài lòng**		**Rất hài lòng**	
		Số phiếu	***%***	***Số phiếu***	***%***	***Số phiếu***	*%*	***Số phiếu***	*%*	***Số phiếu***	***%***
1	Thiết bị đào tạo đáp ứng danh mục và tiêu chuẩn thiết bị tối thiểu theo yêu cầu đào tạo của từng trình độ đào tạo theo chuyên ngành hoặc nghề do cơ quan quản lý nhà nước về giáo dục nghề nghiệp ở trung ương quy định	**0**	0,00	**0**	0,00	**3**	2,22	**129**	95,56	**3**	2,22

Như vậy, qua bảng trên cho thấy trên 97% ý kiến của nhà giáo, cán bộ quản lý thiết bị đào tạo nhất trí với khẳng định "Thiết bị đào tạo đáp ứng danh mục và tiêu chuẩn thiết bị tối thiểu theo yêu cầu đào tạo của từng trình độ đào tạo theo chuyên ngành hoặc nghề do cơ quan quản lý nhà nước về giáo dục nghề nghiệp ở trung ương quy định. Đối với các chuyên ngành hoặc nghề mà cơ quan quản lý nhà nước về giáo dục nghề nghiệp ở trung ương chưa ban hành danh mục và tiêu chuẩn thiết bị tối thiểu thì trường đảm bảo thiết bị đào tạo đáp ứng yêu cầu chương trình đào tạo, tương ứng quy mô đào tạo của chuyên ngành hoặc nghề đó."

Tuy nhiên còn 3 ý kiến (2,22%) phân vân với khẳng định trên.

b) ý kiến của người học.

Bảng 49. Ý kiến của người học.

TT	**Nội dung khảo sát**	**Mức độ đánh giá**									
		Rất không hài lòng		**Không hài lòng**		**Phân vân**		**Hài lòng**		**Rất hài lòng**	
		Số phiếu	***%***	***Số phiếu***	***%***	***Số phiếu***	*%*	***Số phiếu***	***%***	***Số phiếu***	***%***

1	Thiết bị đào tạo trong phòng học, phòng thực hành đầy đủ theo danh mục và tiêu chuẩn thiết bị tối thiểu theo yêu cầu đào tạo của các ngành, nghề trong nhà trường.	0	0,00	0	0,00	180	22,50	598	74,75	22	2,75

Như vậy, qua bảng trên cho thấy trên 77% ý kiến người học nhất trí với tiêu chí "Thiết bị đào tạo đáp ứng danh mục và tiêu chuẩn thiết bị tối thiểu theo yêu cầu đào tạo của từng trình độ đào tạo theo chuyên ngành hoặc nghề do cơ quan quản lý nhà nước về giáo dục nghề nghiệp ở trung ương quy định. Đối với các chuyên ngành hoặc nghề mà cơ quan quản lý nhà nước về giáo dục nghề nghiệp ở trung ương chưa ban hành danh mục và tiêu chuẩn thiết bị tối thiểu thì trường đảm bảo thiết bị đào tạo đáp ứng yêu cầu chương trình đào tạo, tương ứng quy mô đào tạo của chuyên ngành hoặc nghề đó."

Có 22,5% ý kiến (180 người) còn phân vân về tiêu chí "Thiết bị đào tạo trong phòng học, phòng thực hành đầy đủ theo danh mục và tiêu chuẩn thiết bị tối thiểu theo yêu cầu đào tạo của các ngành, nghề trong nhà trường."

5.8. Thiết bị, dụng cụ phục vụ đào tạo (5.9).

a) Ý kiến của nhà giáo, cán bộ quản lý thiết bị đào tạo

Bảng 50. Ý kiến của nhà giáo, cán bộ quản lý thiết bị đào tạo

TT	**Nội dung khảo sát**	**Mức độ đánh giá**									
		Rất không hài lòng		**Không hài lòng**		**Phân vân**		**Hài lòng**		**Rất hài lòng**	
		Số phiếu	***%***	***Số phiếu***	***%***	***Số phiếu***	*%*	***Số phiếu***	*%*	***Số phiếu***	***%***
1	Thiết bị, dụng cụ phục vụ đào tạo được bố trí hợp lý, an toàn, thuận tiện cho việc đi lại, vận hành, bảo dưỡng và tổ chức hướng dẫn thực hành; đảm bảo các yêu cầu sư phạm, an toàn vệ sinh công nghiệp, vệ sinh môi trường	**0**	0,00	**0**	0,00	**5**	3,70	**125**	92,59	**5**	3,70

Như vậy, trên 96% ý kiến của nhà giáo, cán bộ quản lý thiết bị đào tạo nhất trí với khẳng định "Thiết bị, dụng cụ phục vụ đào tạo được bố trí hợp lý, an toàn, thuận tiện cho việc đi lại, vận hành, bảo dưỡng và tổ chức hướng dẫn thực hành; đảm bảo các yêu cầu sư phạm, an toàn vệ sinh công nghiệp, vệ sinh môi trường."

Có 05 ý kiến (3,7%) phân phân với nội dung trên.

b) Ý kiến của người học

Bảng 51. Ý kiến của người học về bố trí thiết bị dạy học

TT	Nội dung khảo sát	Mức độ đánh giá									
		Rất không hài lòng		Không hài lòng		Phân vân		Hài lòng		Rất hài lòng	
		Số phiếu	*%*	*Số phiếu*	*%*	*Số phiếu*	*%*	*Số phiếu*	*%*	*Số phiếu*	*%*
1	Máy móc, thiết bị, dụng cụ đào tạo, vật liệu trong phòng học, phòng thực hành được bố trí phù hợp, đảm bảo yêu cầu sư phạm, an toàn lao động, vệ sinh môi trường thuận tiện cho việc đi lại, vận hành, bảo dưỡng và tổ chức hướng dẫn thực hành.	0	0,00	0	0,00	150	18,75	605	75,63	45	5,63

Như vậy, trên 81% ý kiến người học nhất trí "Máy móc, thiết bị, dụng cụ đào tạo, vật liệu trong phòng học, phòng thực hành được bố trí phù hợp, đảm bảo yêu cầu sư phạm, an toàn lao động, vệ sinh môi trường thuận tiện cho việc đi lại, vận hành, bảo dưỡng và tổ chức hướng dẫn thực hành."

Có 18,75 % (150 ý kiến) còn phân vân về nội dung trên.

5.9. Trường có định mức tiêu hao vật tư hoặc định mức kinh tế - kỹ thuật trong đào tạo và có quy định về quản lý, cấp phát, sử dụng vật tư, phục vụ đào tạo; tổ chức thực hiện theo quy định đảm bảo kịp thời, đáp ứng kế hoạch và tiến độ đào tạo; vật tư được bố trí sắp xếp gọn gàng, ngăn nắp thuận tiện cho việc bảo quản và sử dụng. (5.12).

a) Ý kiến của nhà giáo về bảo quản, sử dụng vật tư.

Bảng 52. Ý kiến của nhà giáo về bảo quản, sử dụng vật tư.

TT	Nội dung khảo sát	Mức độ đánh giá									
		Rất không hài lòng		Không hài lòng		Phân vân		Hài lòng		Rất hài lòng	
		Số phiếu	*%*	*Số phiếu*	*%*	*Số phiếu*	*%*	*Số phiếu*	*%*	*Số phiếu*	*%*
1	Trường có định mức tiêu hao vật tư hoặc định mức kinh tế - kỹ thuật trong đào tạo và có quy định về quản lý, cấp phát, sử dụng vật tư, phục vụ đào tạo; tổ chức thực hiện theo quy định đảm bảo kịp thời, đáp ứng kế hoạch và tiến độ đào tạo; vật tư được bố trí sắp xếp gọn gàng, ngăn nắp thuận tiện cho việc bảo quản và sử dụng.	**0**	0,00	**0**	0,00	**5**	3,70	**128**	94,81	**2**	1,48

Như vậy, trên 96% ý kiến nhà giáo nhất trí với khẳng định "Trường có định mức tiêu hao vật tư hoặc định mức kinh tế - kỹ thuật trong đào tạo và có quy định về quản lý, cấp phát, sử dụng vật tư, phục vụ đào tạo; tổ chức thực hiện theo quy định

đảm bảo kịp thời, đáp ứng kế hoạch và tiến độ đào tạo; vật tư được bố trí sắp xếp gọn gàng, ngăn nắp thuận tiện cho việc bảo quản và sử dụng."

Tuy nhiên còn 5 ý kiến (3,70%) phân vân về khẳng định trên.

b) Ý kiến của người học về bảo quản, sử dụng vật tư.

Bảng 53. Ý kiến của người học về bảo quản, sử dụng vật tư.

TT	Nội dung khảo sát	Mức độ đánh giá			
		Có		Không	
		Số phiếu	*%*	*Số phiếu*	*%*
1	Nhà trường có quy định về quản lý, cấp phát, sử dụng vật tư, phục vụ đào tạo; tổ chức thực hiện theo quy định; Vật tư được bố trí sắp xếp gọn gàng, ngăn nắp thuận tiện cho việc bảo quản và sử dụng.	800	100	0	0,00

Như vậy, 100% người học khẳng định "Trường có định mức tiêu hao vật tư hoặc định mức kinh tế - kỹ thuật trong đào tạo và có quy định về quản lý, cấp phát, sử dụng vật tư, phục vụ đào tạo; tổ chức thực hiện theo quy định đảm bảo kịp thời, đáp ứng kế hoạch và tiến độ đào tạo; vật tư được bố trí sắp xếp gọn gàng, ngăn nắp thuận tiện cho việc bảo quản và sử dụng."

5.10. Tổ chức hoạt động, hình thức phục vụ của thư viện trường phù hợp với nhu cầu tra cứu của cán bộ quản lý, nhà giáo và người học. (5.14)

a) Ý kiến của người học.

Bảng 54. ý kiến của người học về thư viện

TT	Nội dung khảo sát	Mức độ đánh giá									
		Rất không hài lòng		Không hài lòng		Phân vân		Hài lòng		Rất hài lòng	
		Số phiếu	*%*	*Số phiếu*	*%*	*Số phiếu*	*%*	*Số phiếu*	*%*	*Số phiếu*	*%*
1	Tổ chức hoạt động, hình thức phục vụ của thư viện trường phù hợp với nhu cầu tra cứu của người học.	0	0,00	0	0,00	156	19,50	574	71,75	70	8,75

Như vậy, trên 80% ý kiến người học cho thấy "Tổ chức hoạt động, hình thức phục vụ của thư viện trường phù hợp với nhu cầu tra cứu của người học."

Còn 19,5% (156 ý kiến) người học còn phân vân về "Tổ chức hoạt động, hình thức phục vụ của thư viện trường phù hợp với nhu cầu tra cứu của người học."

b) Ý kiến của nhà giáo, cán bộ quản lý.

Bảng 55. Ý kiến của nhà giáo, cán bộ quản lý.

TT	Nội dung khảo sát	Mức độ đánh giá									
		Rất không hài lòng		Không hài lòng		Phân vân		Hài lòng		Rất hài lòng	
		Số phiếu	*%*	*Số phiếu*	*%*	*Số phiếu*	*%*	*Số phiếu*	*%*	*Số phiếu*	*%*

1	Tổ chức hoạt động, hình thức phục vụ của thư viện trường phù hợp với nhu cầu tra cứu của cán bộ quản lý, nhà giáo và người học.	**0**	0,00	**0**	0,00	**5**	3,70	**124**	91,85	**6**	4,44

Như vậy, qua bảng cho thấy trên 96% ý kiến của nhà giáo, cán bộ quản lý nhất trí với khẳng định "Tổ chức hoạt động, hình thức phục vụ của thư viện trường phù hợp với nhu cầu tra cứu của cán bộ quản lý, nhà giáo và người học."

5.11. Thư viện điện tử, có phòng máy tính (5.15)

a) Ý kiến của nhà giáo

Bảng 56.Ý kiến của nhà giáo về thư viện điện từ

TT	**Nội dung khảo sát**	**Mức độ đánh giá**									
		Rất không hài lòng		**Không hài lòng**		**Phân vân**		**Hài lòng**		**Rất hài lòng**	
		Số phiếu	***%***	***Số phiếu***	***%***	***Số phiếu***	*%*	***Số phiếu***	***%***	***Số phiếu***	***%***
1	Thư viện điện tử và phòng máy tính đáp ứng nhu cầu tra cứu, truy cập thông tin của nhà giáo và người học.	**0**	0,00	**0**	0,00	**5**	3,70	**126**	93,33	**4**	2,96
2	Các giáo trình, tài liệu tham khảo của trường được số hóa và tích hợp với thư viện điện tử phục vụ hiệu quả cho hoạt động đào tạo.	**0**	0,00	**0**	0,00	**5**	3,70	**125**	92,59	**5**	3,70

Như vậy, qua bảng trên cho thấy trên 96% ý kiến của nhà nhất trí với tiêu chí "Trường có thư viện điện tử, có phòng máy tính đáp ứng nhu cầu tra cứu, truy cập thông tin của nhà giáo và người học; các giáo trình, tài liệu tham khảo của trường được số hóa và tích hợp với thư viện điện tử phục vụ hiệu quả cho hoạt động đào tạo."

Tuy nhiên còn có 05 ý kiên (3,7%) phân vân về nội dung "Các giáo trình, tài liệu tham khảo của trường được số hóa và tích hợp với thư viện điện tử phục vụ hiệu quả cho hoạt động đào tạo."

b) Ý kiến người học.

Bảng 57. ý kiến của người học về thư viện điện tử và số hóa giáo trình, tài liệu

TT	**Nội dung khảo sát**	**Mức độ đánh giá**									
		Rất không hài lòng		**Không hài lòng**		**Phân vân**		**Hài lòng**		**Rất hài lòng**	
		Số phiếu	***%***	***Số phiếu***	***%***	***Số phiếu***	*%*	***Số phiếu***	***%***	***Số phiếu***	***%***

1	Thư viện điện tử và phòng máy tính đáp ứng nhu cầu tra cứu, truy cập thông tin của người học.	0	0,00	0	0,00	180	22,50	510	63,75	110	13,75
2	Các giáo trình, tài liệu tham khảo của trường được số hóa và tích hợp với thư viện điện tử phục vụ hiệu quả cho hoạt động đào tạo.	0	0,00	0	0,00	195	24,38	571	71,38	34	4,25

Như vậy, trên 77% người học có ý nhiếu " Thư viện điện tử và phòng máy tính đáp ứng nhu cầu tra cứu, truy cập thông tin của người học." và trên 75% nhất trí "Các giáo trình, tài liệu tham khảo của trường được số hóa và tích hợp với thư viện điện tử phục vụ hiệu quả cho hoạt động đào tạo."

Như vậy còn 22,5% người học có ý kiến phân vân về đáp ứng nhu cầu tra cứu; 24,38% người học có ý kiến phân vân về giáo trình được số hóa và tích hợp vào thư viện điện tử.

6. Nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ và hợp tác quốc tế

Về chính sách và thực hiện các chính sách khuyến khích cán bộ quản lý, nhà giáo và nhân viên tham gia nghiên cứu khoa học, sáng kiến cải tiến và chuyển giao công nghệ nhằm nâng cao hiệu quả, chất lượng đào tạo. (6.1)

Ý kiến của cán bộ quản lý, nhà giáo, nhân viên

Bảng 58. Ý kiến của cán bộ quản lý, nhà giáo, nhân viên

TT	**Nội dung khảo sát**	**Mức độ đánh giá**									
		Rất không hài lòng		**Không hài lòng**		**Phân vân**		**Hài lòng**		**Rất hài lòng**	
		Số phiếu	***%***	***Số phiếu***	***%***	***Số phiếu***	*%*	***Số phiếu***	***%***	***Số phiếu***	***%***
1	Chính sách và thực hiện các chính sách khuyến khích cán bộ quản lý, nhà giáo và nhân viên tham gia nghiên cứu khoa học, sáng kiến cải tiến và chuyển giao công nghệ nhằm nâng cao hiệu quả, chất lượng đào tạo.	**0**	0,00	**0**	0,00	**2**	1,48	**132**	97,78	**1**	0,74

Như vậy trên 98% ý kiến cán bộ quản lý, nhà giáo, nhân viên nhất chí với chỉ tiêu “Trường có chính sách và thực hiện các chính sách khuyến khích cán bộ quản lý, nhà giáo và nhân viên tham gia nghiên cứu khoa học, sáng kiến cải tiến và chuyển giao công nghệ nhằm nâng cao hiệu quả, chất lượng đào tạo.”

7. Quản lý tài chính

Hằng năm, trường có đánh giá hiệu quả sử dụng nguồn tài chính của trường; có các biện pháp nâng cao hiệu quả quản lý và sử dụng tài chính nhằm nâng cao chất lượng các hoạt động của trường. (7.6)

Bảng 59. Ý kiến của cán bộ quản lý liên quan đến công tác tài chính.

TT	Nội dung khảo sát	Mức độ đánh giá									
		Rất không hài lòng		Không hài lòng		Phân vân		Hài lòng		Rất hài lòng	
		Số phiếu	*%*	*Số phiếu*	*%*	*Số phiếu*	*%*	*Số phiếu*	*%*	*Số phiếu*	*%*
1	Quy định về quản lý, sử dụng, thanh quyết toán về tài chính theo quy định và công bố công khai.	**0**	0,00	**0**	0,00	**4**	2,96	**125**	92,59	**6**	4,44
2	Quản lý, sử dụng các nguồn thu từ hoạt động dịch vụ đào tạo; tham gia sản xuất, kinh doanh, dịch vụ đúng theo quy định.	**0**	0,00	**0**	0,00	**8**	5,93	**126**	93,33	**1**	0,74
2	Các nguồn lực về tài chính đảm bảo đủ kinh phí phục vụ các hoạt động của trường.	**0**	0,00	**0**	0,00	**3**	2,22	**129**	95,56	**3**	2,22
3	Thực hiện công tác tự kiểm tra tài chính kế toán; thực hiện kiểm toán theo quy định; xử lý, khắc phục kịp thời các vấn đề còn vướng mắc trong việc thực hiện các quy định về quản lý và sử dụng tài chính khi có kết luận của các cơ quan có thẩm quyền; thực hiện công khai tài chính theo quy định	**0**	0,00	**0**	0,00	**4**	2,96	**130**	96,30	**1**	0,74
4	Việc đánh giá hiệu quả sử dụng nguồn tài chính của trường; có các biện pháp nâng cao hiệu quả quản lý và sử dụng tài chính nhằm nâng cao chất lượng các hoạt động của trường hàng năm.	**0**	0,00	**0**	0,00	**3**	2,22	**132**	97,78	**2**	1,48

Như vậy qua bảng trên cho thấy trên 94% ý kiến của của nhà giáo, viên chức nhất trí với tiêu chí "Hằng năm, trường có đánh giá hiệu quả sử dụng nguồn tài chính của trường; có các biện pháp nâng cao hiệu quả quản lý và sử dụng tài chính nhằm nâng cao chất lượng các hoạt động của trường." Trong đó cụ thể: Nhà trường có quy định về quản lý, sử dụng, kiểm tra tài chính; Các nguồn lực về tài chính đảm bảo đủ

kinh phí phục vụ các hoạt động của trường; có đánh giá, có biện pháp nâng cao hiệu quả quản lý và sử dụng tài chính.

Trong ý kiến còn phân vân cao nhất 08 ý kiến (5,93%) về tiêu chí " Quản lý, sử dụng các nguồn thu từ hoạt động dịch vụ đào tạo; tham gia sản xuất, kinh doanh, dịch vụ đúng theo quy định".

8. Dịch vụ người học

8.1. Người học được cung cấp đầy đủ thông tin về mục tiêu, chương trình đào tạo; quy chế kiểm tra, thi và xét công nhận tốt nghiệp; nội quy, quy chế của trường; các chế độ, chính sách hiện hành đối với người học; các điều kiện đảm bảo chất lượng dạy và học theo quy định. (8.1)

a) Ý kiến của người học về việc cung cấp thông tin khi nhập học và trong quá trình học.

Bảng 60. Ý kiến của người học về việc cung cấp thông tin khi nhập học và trong quá trình học.

TT	Nội dung khảo sát	Mức độ đánh giá			
		Có		Không	
		Số phiếu	*%*	*Số phiếu*	*%*
1	Nhà trường cung cấp đầy đủ thông tin về mục tiêu, chương trình đào tạo.	800	100	0	0,00
2	Nhà trường ban hành chuẩn đầu ra của từng chương trình đào tạo và công bố công khai để người học và xã hội biết.	800	100	0	0,00
3	Nhà trường thông tin cho người học các nội quy, quy chế của trường; các chế độ, chính sách hiện hành đối với người học; các điều kiện đảm bảo chất lượng dạy và học theo quy định.	800	100	0	0,00

Như vậy, 100% người học có nhận được việc "Người học được cung cấp đầy đủ thông tin về mục tiêu, chương trình đào tạo; quy chế kiểm tra, thi và xét công nhận tốt nghiệp; nội quy, quy chế của trường; các chế độ, chính sách hiện hành đối với người học; các điều kiện đảm bảo chất lượng dạy và học theo quy định."

b) Ý kiến của nhà giáo về việc cung cấp thông tin khi nhập học và trong quá trình học.

Bảng 61. Ý kiến của nhà giáo về việc cung cấp thông tin khi nhập học và trong quá trình học.

TT	Nội dung khảo sát	Mức độ đánh giá									
		Rất không hài lòng		Không hài lòng		Phân vân		Hài lòng		Rất hài lòng	
		Số phiếu	*%*	*Số phiếu*	*%*	*Số phiếu*	*%*	*Số phiếu*	*%*	*Số phiếu*	*%*
1	Nhà trường đảm bảo đủ diện tích nhà ở và các điều kiện tối thiểu cho việc giảng dạy, sinh hoạt và học tập của người dạy và người học	**0**	0,00	**0**	0,00	**5**	3,70	**121**	89,63	**9**	6,67

2	Nhà trường cung cấp thông tin và công khai những thông tin cần thiết cho người học khi nhập học và trong quá trình học	**0**	0,00	**0**	0,00	**1**	0,74	**133**	98,52	**1**	0,74

Như vậy, trên 96% nhà giáo nhất trí với chỉ tiêu "Người học được cung cấp đầy đủ thông tin về mục tiêu, chương trình đào tạo; quy chế kiểm tra, thi và xét công nhận tốt nghiệp; nội quy, quy chế của trường; các chế độ, chính sách hiện hành đối với người học; các điều kiện đảm bảo chất lượng dạy và học theo quy định."

8.2. Chính sách và thực hiện chính sách khen thưởng, khuyến khích kịp thời đối với người học đạt kết quả cao trong học tập, rèn luyện. Người học được hỗ trợ kịp thời trong quá trình học tập tại trường để hoàn thành nhiệm vụ học tập. (8.3)

a) Ý kiến của người học

Bảng 62. Ý kiến của người học về việc cung cấp thông tin về chế độ chính sách.

TT	**Nội dung khảo sát**	**Mức độ đánh giá**			
		Có		**Không**	
		Số phiếu	***%***	***Số phiếu***	***%***
1	Nhà trường có quy định về học bổng khuyến khích học tập cho người học đạt kết quả cao, thực hiện xét học bổng khuyến khích chính xác, kịp thời, đầy đủ hàng kỳ.	800	100	0	0,00

Như vậy, 100% người học xác nhận "Nhà trường có quy định về học bổng khuyến khích học tập cho người học đạt kết quả cao, thực hiện xét học bổng khuyến khích chính xác, kịp thời, đầy đủ hàng kỳ."

b) Ý kiến của người học tốt nghiệp đã đi làm...

Bảng 63. ý kiến của người học tốt nghiệp đã đi làm về chế độ chính sách

TT	**Nội dung khảo sát**	**Mức độ đánh giá**									
		Rất không hài lòng		**Không hài lòng**		**Phân vân**		**Hài lòng**		**Rất hài lòng**	
		Số phiếu	***%***	***Số phiếu***	***%***	***Số phiếu***	***%***	***Số phiếu***	***%***	***Số phiếu***	***%***
1	Nhà trường có chính sách và thực hiện chính sách khen thưởng, khuyến khích kịp thời đối với NH đạt kết quả cao trong học tập, rèn luyện.	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	423	92,36	35	7,64

Như vậy, 100% người học đã tốt nghiệp đi làm xác nhận "Nhà trường có quy định về học bổng khuyến khích học tập cho người học đạt kết quả cao, thực hiện xét học bổng khuyến khích chính xác, kịp thời, đầy đủ hàng kỳ."

8.3. Người học được tôn trọng và đối xử bình đẳng, không phân biệt giới tính, tôn giáo, nguồn gốc xuất thân. (8.4)

Ý kiến của người học

Bảng 64. Ý kiến của người học

TT	Nội dung khảo sát	Mức độ đánh giá									
		Rất không hài lòng		Không hài lòng		Phân vân		Hài lòng		Rất hài lòng	
		Số phiếu	*%*	*Số phiếu*	*%*	*Số phiếu*	*%*	*Số phiếu*	*%*	*Số phiếu*	*%*
1	Người học được nhà trường tôn trọng và đối xử bình đẳng, không phân biệt giới tính, tôn giáo, nguồn gốc xuất thân.	0	0,00	0	0,00	0	0,00	674	84,25	126	15,75

Như vậy, 100% ý kiến người học nhất trí về tiêu chí "Người học được tôn trọng và đối xử bình đẳng, không phân biệt giới tính, tôn giáo, nguồn gốc xuất thân."

8.4. Ký túc xá đảm bảo đủ diện tích nhà ở và các điều kiện tối thiểu (chỗ ở, điện, nước, vệ sinh, các tiện nghi khác) cho sinh hoạt và học tập của người học. (8.5)

Ý kiến của người học

Bảng 65. Ý kiến của người học về ký túc xá

TT	Nội dung khảo sát	Mức độ đánh giá									
		Rất không hài lòng		Không hài lòng		Phân vân		Hài lòng		Rất hài lòng	
		Số phiếu	*%*	*Số phiếu*	*%*	*Số phiếu*	*%*	*Số phiếu*	*%*	*Số phiếu*	*%*
1	Ký túc xá đảm bảo đủ diện tích nhà ở.	0	0,00	0	0,00	0	0,00	722	90,25	78	9,75
2	Ký túc xá của trường đáp ứng tốt nhu cầu sinh hoạt của người học như: Vệ sinh, điện, nước, an ninh, ăn uống, vui chơi, giải trí…	0	0,00	0	0,00	105	13,13	640	80,00	55	6,88
3	Thủ tục đăng ký vào/ra ký túc xá gọn nhẹ, dễ dàng và thuận lợi cho người học.	0	0,00	0	0,00	75	9,38	702	87,75	23	2,88
4	Số lượng người học được sắp xếp ở trong phòng phù hợp.	0	0,00	0	0,00	0	0,00	605	75,63	195	24,38

5	Khắc phục hư hỏng các trang thiết bị, cơ sở vật chất trong ký túc xá kịp thời và đầy đủ.	0	0,00	0	0,00	115	14,38	615	76,88	70	8,75

Như vậy, trên 87% ý kiến người học nhất trí "Ký túc xá đảm bảo đủ diện tích nhà ở và các điều kiện tối thiểu (chỗ ở, điện, nước, vệ sinh, các tiện nghi khác) cho sinh hoạt và học tập của người học."

Tuy nhiên còn 13,3% ý kiến người học (105) có ý kiến phân vân về " Ký túc xá của trường đáp ứng tốt nhu cầu sinh hoạt của người học như: Vệ sinh, điện, nước, an ninh, ăn uống, vui chơi, giải trí… ";

8.5. Có dịch vụ y tế chăm sóc và bảo vệ sức khoẻ; dịch vụ ăn uống của trường đáp ứng nhu cầu của người học và đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm (8.6)

a) Ý kiến của người học

Bảng 66. Ý kiến người học về công tác y tế

TT	**Nội dung khảo sát**	**Mức độ đánh giá**									
		Rất không hài lòng		**Không hài lòng**		**Phân vân**		**Hài lòng**		**Rất hài lòng**	
		Số phiếu	***%***	***Số phiếu***	***%***	***Số phiếu***	***%***	***Số phiếu***	***%***	***Số phiếu***	***%***
1	Tổ y tế của trường chăm sóc sức khỏe cho người học tận tình, chu đáo.	0	0,00	0	0,00	0	0,00	695	86,88	105	13,13
2	Công tác y tế học đường và các dịch vụ y tế chăm sóc, bảo vệ sức khỏe cho người học được thực hiện tốt.	0	0,00	0	0,00	32	4,00	618	77,25	150	18,75
3	Căn tin đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, sạch sẽ, rộng rãi, thuận tiện.	0	0,00	0	0,00	0	0,00	425	53,13	375	46,88
4	Dịch vụ ăn uống của trường đáp ứng nhu cầu của người học.	0	0,00	0	0,00	114	14,25	611	76,38	75	9,38

Như vậy, trên 85% người học nhất trí "Có dịch vụ y tế chăm sóc và bảo vệ sức khoẻ; dịch vụ ăn uống của trường đáp ứng nhu cầu của người học và đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm."

Còn 14,25% (45 ý kiến) phân vân về " Dịch vụ ăn uống của trường đáp ứng nhu cầu của người học."

b) Ý kiến của cán bộ có liên quan.

Bảng 67. Ý kiến của cán bộ có liên quan.

TT	**Nội dung khảo sát**	**Mức độ đánh giá**				
		Rất không hài lòng	**Không hài lòng**	**Phân vân**	**Hài lòng**	**Rất hài lòng**

		Số phiếu	*%*	*Số phiếu*	*%*	*Số phiếu*	*%*	*Số phiếu*	*%*	*Số phiếu*	*%*
1	Tổ y tế của trường chăm sóc sức khỏe tận tình, chu đáo	**0**	0,00	**0**	0,00	**3**	2,22	**130**	96,30	**2**	1,48
2	Công tác y tế và các dịch vụ y tế chăm sóc, bảo vệ sức khỏe cho CBVC và người học được thực hiện tốt.	**0**	0,00	**0**	0,00	**5**	3,70	**125**	92,59	**5**	3,70
3	Được kiểm tra sức khỏe định kỳ đối với CBVC	**0**	0,00	**0**	0,00	**5**	3,70	**123**	91,11	**7**	5,19

Như vậy, qua bảng trên cho thấy trên 96% ý kiến cán bộ có liên quan nhất trí về chỉ tiêu "Có dịch vụ y tế chăm sóc và bảo vệ sức khoẻ; dịch vụ ăn uống của trường đáp ứng nhu cầu của người học và đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm."

Tuy nhiên có 3-5 ý kiến (2,22-3,7%) ý kiến phân vân về nội dung liên quan đến dịch vụ y tế và bảo vệ sức khỏe của nhà trường.

8.6. *Người học được tạo điều kiện hoạt động, tập luyện văn nghệ, thể dục thể thao, tham gia các hoạt động xã hội; được đảm bảo an toàn trong khuôn viên trường (8.7)*

a) Ý kiến của người học

Bảng 68. Ý kiến người học về hoạt động văn hóa, văn nghệ

TT	**Nội dung khảo sát**	**Mức độ đánh giá**									
		Rất không hài lòng		**Không hài lòng**		**Phân vân**		**Hài lòng**		**Rất hài lòng**	
		Số phiếu	*%*	*Số phiếu*	*%*	*Số phiếu*	*%*	*Số phiếu*	*%*	*Số phiếu*	*%*
1	Người học được tạo điều kiện hoạt động, tập luyện văn nghệ, thể dục thể thao, tham gia các hoạt động xã hội	0	0,00	0	0,00	36	4,50	653	81,63	111	13,88
2	Các hoạt động VHVN, TDTT ngoài trường của người học được nhà trường hỗ trợ và đảm bảo an toàn khi tham gia.	0	0,00	0	0,00	45	5,63	590	73,75	165	20,63

Như vậy, trên 94% người học có ý kiến "Người học được tạo điều kiện hoạt động, tập luyện văn nghệ, thể dục thể thao, tham gia các hoạt động xã hội; được đảm bảo an toàn trong khuôn viên trường."

Còn 5,63% (45 ý kiến) phân vân về hoạt động " Các hoạt động VHVN, TDTT ngoài trường của người học được nhà trường hỗ trợ và đảm bảo an toàn khi tham gia."

b) Ý kiến của người học tốt nghiệp đã đi làm...

Bảng 69. ý kiến người học đã tốt nghiệp đi làm về hoạt động văn hóa, văn nghệ

TT	Nội dung khảo sát	Mức độ đánh giá									
		Rất không hài lòng		Không hài lòng		Phân vân		Hài lòng		Rất hài lòng	
		Số phiếu	*%*	*Số phiếu*	*%*	*Số phiếu*	*%*	*Số phiếu*	*%*	*Số phiếu*	*%*
1	Người học được tạo điều kiện hoạt động, tập luyện văn nghệ, thể dục thể thao, tham gia các hoạt động xã hội	0	0,00	0	0,00	0	0,00	450	98,25	8	1,75
2	Các hoạt động VHVN, TDTT ngoài trường của người học được nhà trường hỗ trợ và đảm bảo an toàn khi tham gia.	0	0,00	0	0,00	0	0,00	450	98,25	8	1,75

Như vậy, 100% người học đã tốt nghiệp đi làm xác nhận "Người học được tạo điều kiện hoạt động, tập luyện văn nghệ, thể dục thể thao, tham gia các hoạt động xã hội; được đảm bảo an toàn trong khuôn viên trường."

8.7. Trường thực hiện việc tư vấn việc làm cho người học sau khi tốt nghiệp. (8.8)

a) Ý kiến của người học

Bảng 70. Ý kiến của người học về hoạt động tư vấn

TT	Nội dung khảo sát	Mức độ đánh giá									
		Rất không hài lòng		Không hài lòng		Phân vân		Hài lòng		Rất hài lòng	
		Số phiếu	*%*	*Số phiếu*	*%*	*Số phiếu*	*%*	*Số phiếu*	*%*	*Số phiếu*	*%*
1	Cuối khóa học, nhà trường tổ chức các lớp tư vấn kỹ năng phỏng vấn, kỹ năng tìm việc cho người học sắp tốt nghiệp.	0	0,00	0	0,00	80	10,00	705	88,13	15	1,88

Như vậy, 90% ý kiến người học hài lòng về "Trường thực hiện việc tư vấn việc làm cho người học sau khi tốt nghiệp."

Còn 10% (80 ý kiến) phân vân về hoạt động tổ chức các lớp tư vấn kỹ năng phỏng vấn, kỹ năng tìm việc cho người học sắp tốt nghiệp.

b) Ý kiến của người học tốt nghiệp đã đi làm...

Bảng 71. Ý kiến của người học tốt nghiệp đã đi làm về trường thực hiện tư vấn việc làm

TT	Nội dung khảo sát	Mức độ đánh giá									
		Rất không hài lòng		Không hài lòng		Phân vân		Hài lòng		Rất hài lòng	
		Số phiếu	*%*	*Số phiếu*	*%*	*Số phiếu*	*%*	*Số phiếu*	*%*	*Số phiếu*	*%*
1	Cuối khóa học, nhà trường tổ chức các lớp tư vấn kỹ năng phỏng vấn, kỹ năng tìm việc cho người học sắp tốt nghiệp.	0	0,00	0	0,00	0	0	431	94,10	27	5,90

Như vậy, 100% người học đã tốt nghiệp đi làm hài lòng về "Trường thực hiện việc tư vấn việc làm cho người học sau khi tốt nghiệp."

8.8. Trường tổ chức hoặc phối hợp tổ chức hội chợ việc làm để người học tiếp xúc với các nhà tuyển dụng. (8.9)

a) Ý kiến của người học.

Bảng 72. Ý kiến của người học về hoạt động tổ chức hội chợ việc làm

TT	Nội dung khảo sát	Mức độ đánh giá									
		Rất không hài lòng		Không hài lòng		Phân vân		Hài lòng		Rất hài lòng	
		Số phiếu	*%*	*Số phiếu*	*%*	*Số phiếu*	*%*	*Số phiếu*	*%*	*Số phiếu*	*%*
1	Thông tin tuyển dụng lao động, tìm kiếm việc làm được nhà trường đăng tải lên trang mạng xã hội của trường, thông tin tới người học.	0	0,00	0	0,00	55	6,88	670	83,75	75	9,38
2	Nhà trường rất quan tâm đến hoạt động tư vấn nghề nghiệp, giới thiệu việc làm cho người học	0	0,00	0	0,00	75	9,38	670	83,75	55	6,88

Bảng 73.Ý kiến của người học về việc tổ chức hội chợ việc làm

TT	Nội dung khảo sát	Mức độ đánh giá			
		Có		Không	
		Số phiếu	***%***	***Số phiếu***	***%***
1	Hằng năm, nhà trường có tổ chức hoặc phối hợp tổ chức hội chợ việc làm để người học được tư vấn và tiếp xúc với nhà tuyển dụng.	800	100	0	0,00

Như vậy, 100% người học xác nhận "Hằng năm, trường tổ chức hoặc phối hợp tổ chức hội chợ việc làm để người học tiếp xúc với các nhà tuyển dụng.

b) Ý kiến người học tốt nghiệp đã đi làm.

Bảng 74. ý kiến người học tố nghiệp đã đi làm về nhà trường tổ chức hoạt động tư vấn việc làm

TT	Nội dung khảo sát	Mức độ đánh giá									
		Rất không hài lòng		Không hài lòng		Phân vân		Hài lòng		Rất hài lòng	
		Số phiếu	*%*	*Số phiếu*	*%*	*Số phiếu*	*%*	*Số phiếu*	*%*	*Số phiếu*	*%*
1	Hằng năm, nhà trường có tổ chức hoặc phối hợp tổ chức hội chợ việc làm để người học được tư vấn và tiếp xúc với nhà tuyển dụng.	0	0	0	0	0	0	450	98,25	8	1,75

Như vậy, 100% ý kiến người học tố nghiệp đã đi làm hài lòng về "Hằng năm, trường tổ chức hoặc phối hợp tổ chức hội chợ việc làm để người học tiếp xúc với các nhà tuyển dụng."

c) Ý kiến cán bộ có liên quan

Bảng 75. Ý kiến cán bộ có liên quan về công tác hướng nghiệp.

TT	Nội dung khảo sát	Mức độ đánh giá			
		Có		Không	
		Số phiếu	*%*	*Số phiếu*	*%*
1	Hoạt động tư vấn, hỗ trợ người học đáp ứng được nhu cầu học tập, sinh hoạt và nghiên cứu khoa học của người học.	135	100	0	0
2	Cuối khóa học, nhà trường tổ chức các lớp tư vấn kỹ năng phỏng vấn, kỹ năng tìm việc cho người học sắp tốt nghiệp.	135	100	0	0
3	Thông tin tuyển dụng lao động, tìm kiếm việc làm được nhà trường đăng tải lên trang mạng xã hội của trường, thông tin tới người học.	135	100	0	0
4	Hằng năm, trường có tổ chức/phối hợp tổ chức hội chợ việc làm để người học tiếp xúc nhà tuyển dụng.	135	100	0	0

Như vậy, 100% ý kiến cán bộ liên quan đến công tác hướng nghiệp khẳng định nhà trường có thực hiện về hoạt động hướng nghiệp của nhà trường nhằm đáp ứng tiêu chí "Hằng năm, trường tổ chức hoặc phối hợp tổ chức hội chợ việc làm để người học tiếp xúc với các nhà tuyển dụng".

9. Giám sát, đánh giá chất lượng.

Trường có tỷ lệ 80% người học có việc làm phù hợp với chuyên ngành hoặc nghề đào tạo sau 6 tháng kể từ khi tốt nghiệp (9.6)

Bảng 76. Ý kiến người học sau tốt nghiệp 6 tháng

TT	Nội dung khảo sát	Mức độ đánh giá			
		Có		Không	
		Số phiếu	*%*	*Số phiếu*	*%*
1	Công việc hiện tại có phù hợp với chuyên ngành hoặc nghề đào tạo sau 6 tháng kể từ khi tốt nghiệp	391	85,37	67	14,63

Như vậy 85,37% người học sau tốt nghiệp 6 tháng trả lời có việc làm phù hợp với ngành hoặc nghề đào tạo, đáp ứng tiêu chí "*Trường có tỷ lệ 80% người học có việc làm phù hợp với chuyên ngành hoặc nghề đào tạo sau 6 tháng kể từ khi tốt nghiệp*".

Tuy nhiên, có 14,63% (67 người học) trả lời không.

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG.

Các hoạt động của nhà trường cơ bản đáp ứng yêu cầu theo tiêu chí đảm bảo chất lượng; qua kết quả khảo sát cho thấy ý kiến của nhà giáo, cán bộ quản lý, nhân viên, viên chức nhà trường tỷ lệ nhất trí cao (trên 90%). Tuy nhiên còn một số tồn tại sau:

- Về người học: Còn một số chỉ tiêu chưa nhận được sự hài lòng hoàn toàn của người học.

+ Về phương pháp đào tạo chưa hoàn toàn phát huy được rèn luyện giữa lý thuyết và thực hành (19,5% (156 ý kiến) còn phân vân; chưa hoàn toàn phát huy khả năng tích cực của người học 14,0% (112 ý kiến của người học) còn phân vân; 18,13% (145 ý kiến người học) còn phân vân về việc sử dụng hiệu quả phần mềm mô phỏng thực tế ảo của GV; 20,0% (160 người học) còn phân vân về tiêu chí "Giáo trình đào tạo tạo điều kiện để thực hiện phương pháp dạy học tích cực."

+ Về cơ sở vật chất: còn 15% (120 học sinh, sinh viên) có ý kiến phân vân về quy hoạch bố trí phòng học, hệ thống cảnh quan; 22,5% (180 ý kiến) phân vân về bố trí phù hợp của phòng học, xưởng thực hành, phòng thí nghiệm; 18,75 % (150 ý kiến) còn phân vân về sự hợp lý của việc bố trí dụng cụ, vật tư, thiết bị, thực hành; 22,5% người học có ý kiến phân vân về đáp ứng nhu cầu tra cứu; 24,38% người học có ý kiến phân vân về giáo trình được số hóa và tích hợp vào thư viện điện tử; 13,3% ý kiến người học (105) có ý kiến phân vân về " Ký túc xá của trường đáp ứng tốt nhu cầu sinh hoạt của người học như: Vệ sinh, điện, nước, an ninh, ăn uống, vui chơi, giải trí.... ";

+ Người học tốt nghiệp sau 06 tháng tỷ lệ có việc làm phù hợp đáp ứng yêu cầu, tuy nhiên tỷ lệ chưa có việc làm phù hợp vẫn cao (14,63%).

+ Người học sau tốt nghiệp (*sau tốt nghiệp 06 tháng và đã đi làm tại các doanh nghiệp, đơn vị sử dụng lao động*) chưa có nhu cầu học liên thông từ trình độ Trung cấp lên trình độ Cao đẳng.

- Về doanh nghiệp, đơn vị sử dụng lao động: Còn 10% trả lời không nhất trí "Chương trình đào tạo đảm bảo tính thực tiễn và đáp ứng sự thay đổi của thị trường lao động."

III. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ

1. Kết luận.

Qua hoạt động khảo sát các bên liên quan các hoạt động của nhà trường cơ bản đáp ứng yêu cầu của đội ngũ nhà giáo, viên chức, cán bộ quản lý có mức hài lòng cao; HSSV (đang học, cựu học sinh sinh viên tốt nghiệp đã đi làm) có những đánh giá tích cực về hoạt động đào tạo, chế độ chính sách,...; các đơn vị sử dụng lao động cơ bản đánh giá tích cực về hoạt động đào tạo của nhà trường.

2. Kiến nghị

Từ kết quả khảo sát các bên có liên quan nhà trường yêu cầu các đơn vị trực thuộc thực hiện các nội dung sau:

- Tăng cường nghiên cứu, lấy ý kiến của doanh nghiệp, đơn vị sử dụng lao động về chương trình đào tạo để tiến hành cập nhật, hiệu chỉnh vào năm học 2022-2023;
- Tiếp tục tăng cường hoạt động tư vấn, hướng nghiệp cho học sinh, sinh viên; tìm kiếm đơn vị đặt hàng đào tạo để giới thiệu cho người học.
- Hiệu chỉnh và biên soạn giáo trình nội bộ, bài giảng điện tử.
- Tăng cường ứng dụng phần mềm mô phỏng thực tế ảo để tăng cường hiệu quả dạy học.
- Xây dựng kế hoạch mua sắm trang thiết bị vật tư để đáp ứng yêu cầu về hoạt động đào tạo., số hóa bài giảng, giáo trình để cung cấp cho hệ thống thư viện điện tử phục vụ nhu cầu của người học; bố trí sắp xếp lại hệ thống phòng thí nghiệm; sắp xếp thiết bị, vật tư phù hợp để đảm bảo hiệu quả khoa học.

Trên đây là Báo cáo Kết quả khảo sát các bên liên quan năm học 2021 – 2022 của Trường Cao đẳng Sơn La./.

Nơi nhận:
- Ban Giám hiệu (Chỉ đạo);
- Các đơn vị (Thực hiện);
- Lưu: VT, ĐT.

HIỆU TRƯỞNG

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA
TRƯỜNG CAO ĐẲNG SƠN LA

Nguyễn Đức Long